

Quán Ven Đường có trọn bộ 190 số, mời vào xem tiếp

SỐ 190 — NAM THU NAM

THU SAU 5 JUIN 1936

MỘT / Ở
16fr

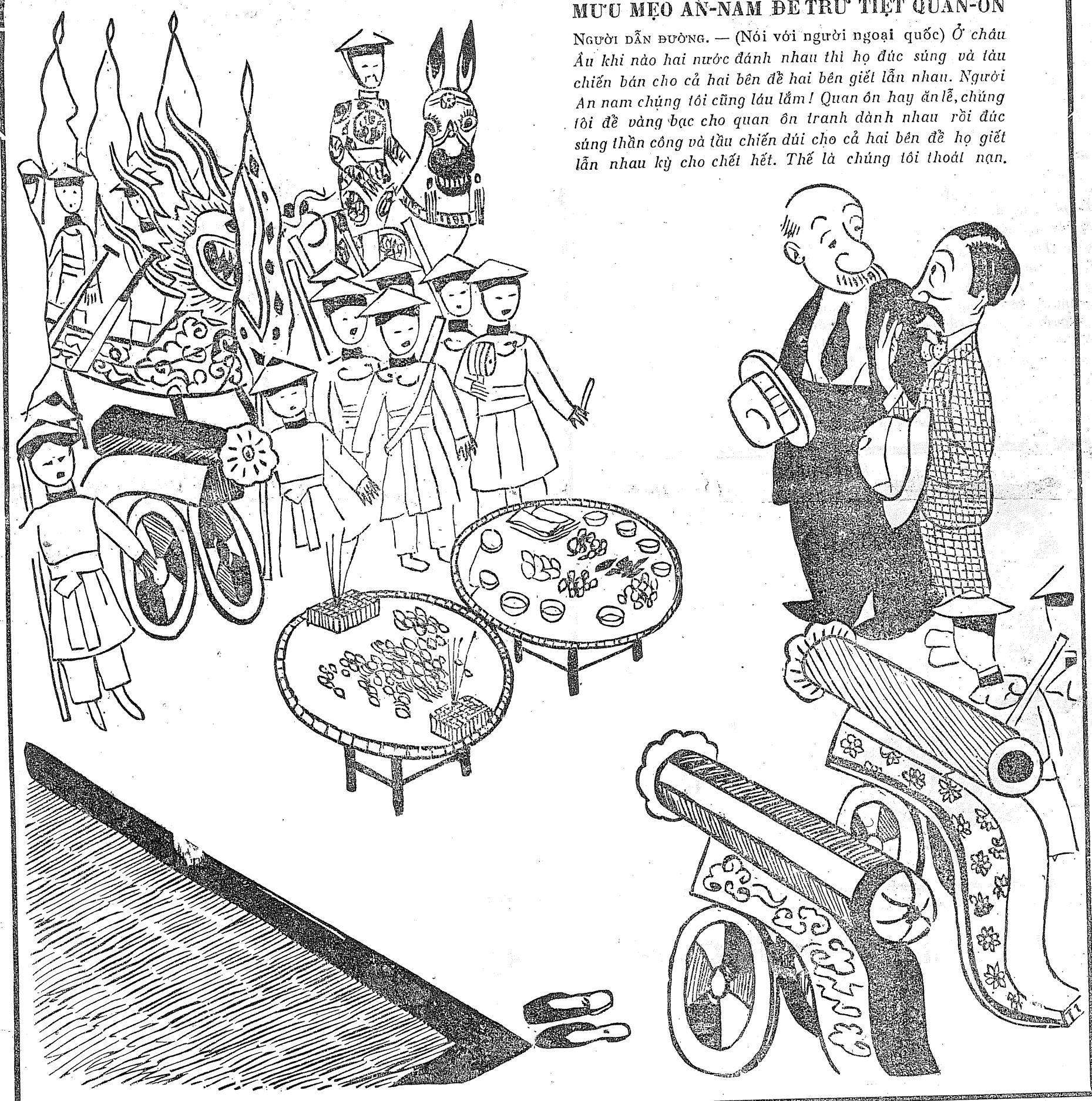
GIA BẢN
7 XU

xã hội và kinh tế trào phúng

TUAN BAO RA NGAY THU SAU

MƯU MẸO AN-NAM ĐỂ TRÙ TIỆT QUÂN-ÔN

NGƯỜI DÂN BƯỜNG. — (Nói với người ngoại quốc) Ở châu Âu khi nào hai nước đánh nhau thì họ đúc súng và tàu chiến bán cho cả hai bên để hai bên giết lẫn nhau. Người An nam chúng tôi cũng lúi lắm! Quan ôn hay ăn lè, chúng tôi để vàng bạc cho quan ôn tranh dành nhau rồi đúc súng thần công và tàu chiến dùi cho cả hai bên để họ giết lẫn nhau kỳ cho chết hết. Thế là chúng tôi thoát nạn.



TUAN BAO XA HOI
VĂN CHƯƠNG TRÀO PHÚNG
SO IN NHIEU
NHAT CAC BAO
O TRONG NUOC
TU LUC VAN DOAN

ĐÃ TRÙ LIỆU XONG BÀI VÒ VÀ VIỆC IN
BÁO NGÀY NAY
SẮP TÁI BẢN RA MẮT ĐỌC GIÀ

TU' NHÓ DỄN LỚN

CÂU TRUYỆN HẰNG TUẦN CỦA MỘT NGƯỜI MỚI

ĐI TÌM LÝ TU' O'NG DĨ VĂNG

VĂN-HÓA cũ của phương đông đã đến buổi tàn rồi, mà vẫn chưa muôn chết, khác nào một cô gái trẻ về già vẫn còn muôn người ta mến hương yêu sặc. Nhưng than ôi, có tò son, điểm phấn cho lão cũng chỉ thêm rõ những nét răn trên má mà thôi.

Tuy vậy, mới thoát nhìn cô gái già ấy, ai cũng tưởng là có duyên. Cuộc đời xưa, nhìn qua cái màn thời gian, như nhiễm đầy thi vị. Còn gì nên thơ hơn là một vải gian nhà tránh, một cuộc đời êm đềm lặng lẽ như mặt nước hồ thu, chung quanh toàn là người yêu, là họ hàng, làng xóm, với những ngôi mộ iờ dưới dãy tre xanh, với cây đa cỏ thụ canh dinh lang...

Phải, ông cha ta đã sống một cuộc đời êm lặng, một cuộc đời quá êm lặng. Chốn sâu trong một chế độ mà họ cho là bất di bất dịch, là tuyệt đối, là một sự ái nhện, họ đã sống những ngày yên ổn, không có chút băn khoăn về tình thần. Trật tự trong xã hội — một trật tự nghiêm khắc — họ coi là một sự không thể nào rời được. Tu tưởng ấy, không những kẻ có quyền, mà cả đến những người bị áp bức cũng có.

Khốn khổ, nhục nhàn đến đâu, họ cũng không mơ tưởng, mong ước một cuộc đời khác, vì họ không biết rằng có thể có một cuộc đời khác được.

Họ chỉ còn một việc : là nhầm mắt

hành động theo quy củ có sẵn, theo phép vua, theo lề làng... họ không cần phải nghĩ ngợi nữa. Trí đoán xép vi thế mà thiên lệch hay làm mất đi hẳn. Thời xưa họ không hề nói giận tức họ trông thấy một người làm phản mà phải chờ đến ba họ. Họ cho là đáng kính trọng cái hành vi ngu dại của đại tướng Nhac-Phi-lúc đại tướng biết nịnh thần giả sắc vua bắt mình chết mà cũng nhầm mắt theo. Họ tán dương hành động của cô Thúy-Kieu bán mình chuộc cha và coi sự bắn vợ đợt con là một việc hợp công lý. Họ coi là hợp lẽ những hành vi trái với lẽ phải, hay làm giảm, làm mất cả nhân cách... Ông Lý lạy ông Huyện, ông Phủ lạy ông Án, đó không phải là một sự đáng bỗn, mà lại còn là một sự hợp lẽ nữa...

Những sự quái dị ấy — và ngán vạn sự quái dị khác — đều ẩn nấp sau cái không khí yên tĩnh của đời cũ. Ông cha ta sống yên ổn trong cuộc đời ấy, nền văn hóa ấy, không phải là vì mến yêu nó, nhưng là vì tâm hồn đã bị khuynh vào những mẫu nhất định, là vì — tôi xin nhắc lại một lần nữa — không thể tưởng tượng một cuộc đời khác được...

Họ sẽ bắn khoan, họ sẽ đau khổ, nếu họ có tư tưởng rằng cuộc đời êm đềm như mặt nước hồ thu của họ chỉ có về phảng lặng của một vũng ao tù.

TÚ LY

Sách lá mạ. Tú sach gia đình rẻ tiền
MỖI CUỐN 0\$25

HƠN BUỒM MỎ TIỀN DOAN TUYẾT GANH HÀNG HOA NU'A CHƯNG XUÂN

THI TRI HUYỆN

T RONG chương trình đổi mới của kỳ thi làm đội-mũ-cánh-chuồn-chi-nhân, có hai điều đáng để ý :

Điều thứ nhất : thí sinh vào văn đáp sẽ phải diễn thuyết trong 15 phút thôi, chứ không nửa giờ như trước nữa. Đó là một sự tiến bộ lớn trong cách ăn nói của các ông hậu bối tri huyền... Vì nói ít còn hơn nói nhiều, và không nói gì cả lại hơn nói ít.

Điều thứ hai : đến năm 1939, phải có bằng cử nhân hay tiến sĩ luật mới được ứng thi. Vậy các ông tú chỉ còn có ba năm để ra tranh một cỗ áo thụng xanh mà thôi : các ông nên cố đi mời gọi được các ông tú... tài.

Có điều đến năm 1939, mà các ông cử nhân hay tiến sĩ luật vẫn làm cao như năm ngoái, không ra ứng thi, thì sẽ ra thế nào ? Chẳng nhẽ lại cứ đổi đi đổi lại mãi một cái chương trình cùn-con, mà cũng chẳng nhẽ lại để cho cái nghè « Phu-mẫu chi dân » của ông huyện chí tạp hóa » không có người cảng đáng ? Cho nên tôi lấy làm lo cho tương-lai nước nhà lắm vậy.

SỰ ÔNG PHÁ GIỚI

ÁC báo độ này đãug tin sự ông Hà-vân-Thụy hết quyền rũ bà thưa Sứu, góa chồng, lại muôn quyền rũ con bà là cô Nguyễn thị Hưng nữa. Cô Nguyễn-thị-Hưng không chịu trốn về với cậu. Sr ông bèn đội lốt ông phán, đến xin đậm hỏi, mà lại chính do mẹ Thị-Hưng đứng làm môi giới. Nhưng câu truyện vỡ lở, sự ông bèn trốn biệt, gửi thư về tòa án báo tin mình tự tử ở giòng sông Cái. Nhưng số còn nặng nợ trần duyên, và có lẽ sự luật luân hồi của đạo Phật, nên sự đành ở lại dương gian và hiện nay chịu ngồi tù vậy.

Thế rồi các báo đua nhau mà mắng nhiếc sự ông là hồ mang, hồ lừa, không đáng làm người. mà vì gì đâu ? chỉ vì sự ông không thể đừng làm người được.

Câu truyện sự Thụy nhắc cho ta nhớ

tới câu truyện, cũng mới xảy ra đây, của hai nhà sư tự thê, vì sợ mất lòng chạy tinh, sợ không giữ nổi được lòng dục mà một cô gái vào chùa hái rau đã vô tình gọi khêu.

Cùng một nguyên nhân, mà kết quả khác nhau, tuy cùng là khốn nạn. Bất những người trai tráng phải diệt dục để hy vọng đến một cõi Nát-bàn mờ hồ xa xôi ! Đã chẳng khác gì bắt giòng sông Cái chảy ngược về thượng du.

Nói thế, không phải là tôi coi cái tội của sự Thụy là nhẹ. Tôi chỉ muốn tỏ ra rằng những đạo giáo bắt ta làm trái với lẽ thiên nhiên, không phải là chốn tu hành của những người tráng kiện, mà là nơi di-dưỡng tinh tinh của các ông già như ông Nguyễn nǎng Quốc, ông Nguyễn khoa Tân...

XỔ SỐ... NGHỊ VIÊN

C UỘC tranh cử nghị viễn bên Pháp có có lầm điều lý thú. Ở hạt Puy, có một người ứng cử tên là Archer, nghị được một cách thản tinh, là lập ra một cuộc xổ số cho cử tri của ông ta. Ai trúng số sẽ được ông ta bỏ tiền ra lo chạy cho làm nghị viên. Một người làm ruộng là ông Chambon, được trúng số. Nhưng ông cho rằng đi kèm còn hơn vào nghị trường — ý kiến ông này khác hẳn ý kiến ông trương tuân nghị viễn Bùi xuân Linh của ta — nên ông từ chối.

Dẫu sao, ý kiến của ông Archer cũng nên áp dụng một cách rộng rãi hơn. Thi dụ như không bầu cử làm gì nữa, cho phiền, cứ đem xổ số là xong. Ai mà trúng số ấy, sẽ được làm ông nghị, như vậy có phải là hợp với lý thuyết lý số của Viễn-dông ta không ? Ông trời, — hay sự tình cờ, — sẽ cho những người nào có phúc làm ông nghị, như thế còn hơn là để cho người chọn, vì người chọn bao giờ cũng hổ đồ.

Nhất là xổ số .. nghị viễn ở bên ta.

Là vì, dẫu người trúng số có dốt nát chẳng nữa, thi cũng biết thế nào là gắt, thế nào là lắc...

TÚ LY

HOA-LIEU TRÙ'-CĂN

Bệnh lậu và bệnh Giang mai (tim la) là bệnh rất khó chữa cho khỏi rút nọc được, phần nhiều hay còn lai nhai mãi, hoặc khi thíc khuya rượu say, sáng dậy còn tí mủ ở đầu quy, đi tiểu ra rỉa gà, nước tiểu khi vàng khi vẫn đục. Hoặc rát xương đau lưng, rát gân rát thịt, ấy là nọc bệnh hoa liễu đã vào đến thận, nếu không có thứ thuốc nào thật hay để lọc hết các chất độc từ trong thận ra, và làm cho thận khỏe lại, thì không bao giờ khỏi rút nọc được, thứ thuốc này chỉ để chữa những người đã thành kinh niêm ấy nếu ai đã uống đủ các thứ thuốc khác mà chưa khỏi, thì thử uống thuốc này xem thì biết ; nhẹ chỉ 3 hộp là khỏi hẳn. Mỗi hộp 1\$00 uống làm 4 ngày. Đàn bà chưa uống cũng được.

KIM - HƯNG DƯỢC - PHÒNG 81 Route de Hué (bên cạnh chợ Hôm) Hanoi

HẢI-SÂM KIỆN-THẬN

Chế tuyển bằng Hải cầu thận và sâm Cao-ly, và các vị thuốc rất tốt, luyện một cách riêng thành một thứ thuốc rất bồ và rất mạnh, mạnh hơn cả thuốc cải lão hoàn đồng, dễ chuyên chữa những người mắc bệnh dương hư (liệt dương) phong sụ kém, tinh khí loãng cùng là mộng tinh di tinh, lanh tinh, cùng đòn bà dương khí hư tồn thành ra khí hư bạch trọc, người dần gầy yếu xanh xao, rồi không thai nghén được nữa, và những người đã mắc qua các bệnh phong tinh, uống phải nhiều thuốc công phat hàn lương quá, mà thành những bệnh kẽ trên, uống đến thuốc này đều khỏi hết thảy, chỉ uống hết một vài hộp đã thấy kiến hiệu lạ lùng. Mỗi hộp 1\$00, uống làm 5 ngày.

VE SẦU THẮNG TRẬN

C HÚNG ta còn nhớ cách đây một năm, ông Tiêu bắt đầu khai chiến cùng ve sầu trong thành phố.

Cuộc chiến ấy kéo dài ra mãi đến bảy giờ. Trong thời-kỳ mười hai tháng, nhà khoa học Tiêu đã nghĩ nhiều mưu mẹo để trừ những con sầu bướng bỉnh ấy.

Chúng ta vẫn tưởng ông đặc thắng. Ai ngờ đầu mùa hè năm nay, ta lại thấy tiếng ve kêu ran, và kêu to hơn mọi năm nữa (!)

Thế là nghĩa làm sao?

Không có tên nhà khoa học có chân trong hội nghị Khoa học Thái-bình-dương, mà lại không nghĩ được cách «khoa học» nào để trừ những con ve nhỏ mọn ấy?

Bây giờ ta mới biết rõ: sau một năm nghiên cứu (các nhà bác học hay nghiên-

con như thế, cho đến khi bảo được, chỉ mất độ vào khoảng 100 đồng là nhiều. Nhưng chỉ ngại một điều là con sầu đó kêu to lắm, lại còn to hơn ve sầu nữa. Như vậy nếu nuôi nó để giết ve sầu thì cũng quá lạm.

Còn đến cách thứ hai 'à cách dỗ nhụa. Cách này cũng hiệu nghiệm lắm. Nhưng trong thành-phố có đến hơn vạn cây, mà dỗ nhụa cả thì tổn thất đến vài nghìn đồng.

Cách thứ ba giản-dị hơn cả: thuê trẻ con di bắt. Thì xưa nay, trẻ con nó vẫn đi bắt! Nhưng cái giỏi của ông Tiêu là ở chỗ định thuê 1000 đứa trẻ, chia ra làm quẩn đội, chịu cách luyện tập trong một năm, rồi mới cho đi bắt. Như thế, cứ mỗi đứa trẻ bắt một con ve sầu, không còn sợ thải bại nữa.

Ông Tiêu đã đem ba cách đó trình bày hội đồng thành phố.

Khi ông đọc cách thứ nhất, hội đồng ngạc nhiên, (mà ngạc nhiên là phải) và về sau cho là khó thi-hành hội đồng lại tỏ ý e ngại về sự nuôi nhử g con sầu lạ như thế, ngộ nhở rồi không bảo được chúng, để chúng quay lại cưỡi lên lưng người, thì thật là nguy hiểm.

Đến cách thứ hai, hội đồng xưa nay vẫn hả hê, bèn rẫy lên dành đất...

Khi ông đọc cách thứ ba, thì cả hội đồng đều phì cười, không ai nhịn được. Ông đốc-lý nói có lẽ như thế thì phải thuê đến tất cả ăn mày trong thành phố mới đủ.

Rút cục, Hội đồng bác cái chiến lược của ông Tiêu.

Khi ông này chán nản ở trong phòng hội đồng bước ra, thì ngoài sân, đằng sau, đằng trước, trên đầu, ve sầu bỗng kêu ran lên như sấm.

Nhưng ông Tiêu là người nhiều mưu lăm kẽ, khoa học lại sành, nên chưa chắc ông đã chịu thua.

Thach Lam

QUAN CÂY HÀNG GIẶC... VE

Mùa hè, inh-ỏi tiếng ve ran,
Nhắc óc, ủ tai các quý quan.
Bác lớn khuyên nông hàm nói giận,
Thề rằng: quyết phá giặc ve tan.
Năm ngoái, hội đồng lừa Đốc-lý
Hợp bàn, xin trích trong công quỹ
Món tiền bốn chục xuất công sưu
Để hiển quan Cầm làm chiến phi.

Tiền, tài dã săn, Tiêu tiên sinh
Bèn giờ bài khoa-học chiến tranh.
Quyết với loài Ve phen sống mãi,
May mà đại thắng hẳn lừng danh.
Thi-sĩ Hán-Thu nom-nóp sợ,
Ve sầu có lẽ hết đường thở.
Mùa hè rồi bắt tiếng vo ve
Còn bối đau ra thi tử nã.

Khoa học quan Cầm chẳng dụng công,
Hay là khảo-cứu sách chưa thông?
Mà ve nó vẫn sinh nguây-nguây,
Làm loạn trên cây, cù vây vùng.
Quan Cầm hết phép, đánh co gối,
Xếp cả đồ lề, thu khí giới,
Đóng cửa lui vô thí-nghiệm phòng
Bưng tai chờ tiếng ve inh-ỏi,
Đầu hè, lại thấy tiếng ve vang,
Réo rắt như ca khúc khải hoàn,
Như mỉa như mai nhà cách tri
Thua về nấp xó Thủ tiên trang.

Tú Mô

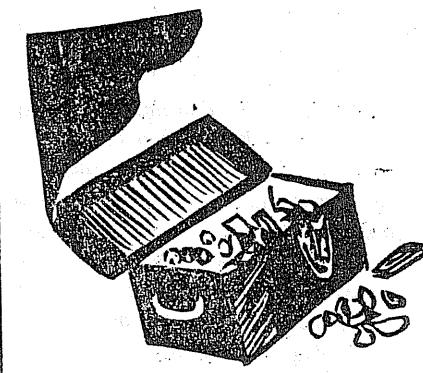
TẬP KIỀU

(Tiếp theo)
của Đỗ Như Tiếp



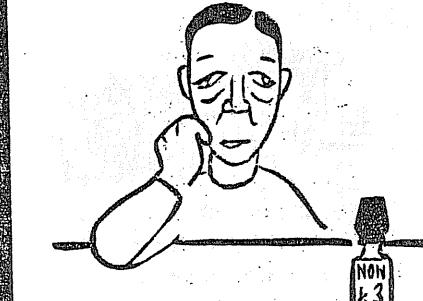
CÔ NGUYỄN THỊ KIÊM

Dặm nghìn nước thăm non xa,
Thừa cơ nàng mới bàn ra nói vào.



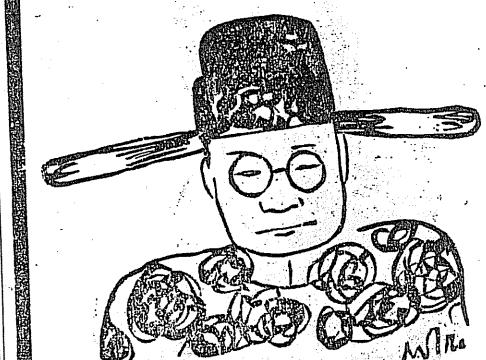
TRUYỆN VÀNG VÀ MÁU

Rừng thu từng biếc chen hồng,
Máu tham hẽ thấy hơi đồng thì mè.



HANOI BÁO

VÀ HIỆU THUỐC LÂU HỒNG KHÊ
Một nhà huyền với một Kiều,
Lòng quê nghĩ một hai điều ngang ngang



ÔNG PHẠM QUỲNH

Phòng văn hối giá như đồng,
Tán Dương được thấy mày rồng có
phen.

Defaitius-Tieusoes-Tonkinensis

cửu cản-thận), kỳ hội đồng thành phố vừa rồi, ông Tiêu có trình ba phương pháp trừ ve sầu như thế này (ba phương pháp này là ba phương-pháp cuối cùng của ông Tiêu):

1. Cách thứ nhất. — Nuôi một thùng sầu rồi tung lên cây, sầu này sẽ tìm ve sầu cưỡi lên lưng mà bóp chết!

2. Cách thứ nhì: Đỗ một thùng nhụa dưới gốc cây, ve sầu sẽ bị sa xuống nhụa.

3. Cách thứ ba. — Thuê trẻ con di bắt ve sầu.

Trong ba cách đó chỉ có cách thứ nhất là lạ lùng và bí hiểm hơn cả.

Không biết con sầu ông Tiêu định quái đó là con sầu gì? Mà khi tung nó lên cây, nó lại cứ nhặt định di tìm ve sầu cho được, để nhảy lên lưng cưỡi như ta cưỡi ngựa, rồi bóp chết?

Ngó nó nhảy lên lưng con sầu khác thì sao? Hay là nó gấp ve sầu, nó đã không nhảy lên lưng, lại để ve sầu cưỡi lại di chuyển má, thì làm thế nào?

Nghe đâu con sầu đó là một giống sầu khoa học, tên gọi là Defaitius - Tieusoes - Tonkinensis - là một giống sầu rất thông minh và rất dẽ bảo. Người ta chỉ còn bắt nó về nuôi bằng sữa bò và trứng gà, rồi dạy nó cách cưỡi ngựa là cứ việc tung lên cây thôi.

Ông Tiêu đã lính ra, cứ nuôi và dạy mãi

(1) Có người bảo năm nay chúng nó nhỏ hơn mọi năm một tí, một tí thôi.

NHÀ XUẤT BẢN ĐỜI NAY

dương in

4 CUỘN SÁCH MỚI

(BA TẬP TRUYỀN NGẮN VÀ MỘT TẬP KỊCH)

GIỌC ĐƯỜNG GIÓ BỤI

của KHÁI HƯNG

BÊN ĐƯỜNG THIỀN LÔI

của THẾ LỰ

THÁNG NGÀY QUA

của NHẤT LINH

NHỮNG BỨC THƯ TÌNH

của ĐOÀN PHÚ TÚ

Các nhà buôn Nam-kỳ nên biết :

Nhân dịp nhà thuốc Nam-Thiên-Đường Hanoi sắp thành lập nhà Tông-đại-lý (agent général) tại Saigon, để kiêm quản các việc và đặt Đại-lý ở các tỉnh Nam-kỳ, vậy ngài nào muốn nhận làm Đại-lý ở tỉnh nào thuộc về Nam-kỳ thì xin các ngài nên gửi thư cho Tông-cục Nam-Thiên-Đường 46 rue des Phúc-Kiến Hanoi mà thương lượng việc Đại-lý, để nhân dịp này ban-cục sẽ sắp đặt các việc cho có trật tự và tiện việc thi hành của ban-cục, thì ban-cục cầm ơn lâm. TÔNG-CỤC NHÀ THUỐC NAM-THIEN-DƯỜNG kính cáo.

TRƯỚC VÀNH MÓNG NGựa

THIẾT THÍ THÓT

Ông Hán Lương là một người đầy đà, béo tốt. Ông đứng bệ vệ, oai nghiêm ở trước vành móng ngựa, trông có vẻ quan trọng như một vị đại thần. Chỉ hiềm bai cái má của ông chẳng chảm xê xuống quá cẩm, cũng như ba chùm râu của ông cụp lại một cách không được oanh liệt mấy. Có lẽ vì nó thấy chủ nó bị cáo về tội thê gian.

ÔNG CHÁNH ÁN. — Ông có nhận tội của ông không?

HÀN LƯƠNG. — Bầm tôi oan.

Ô C. A. (cố che nụ cười). — Ông nhảm đầy, ông không oan đâu. Đào Lan nợ ông hai trăm bạc, đã trả ông rồi, mà ông lại bảo là người ta vỗ no, kiên người ta ở trước tòa hô. Đào Lan xin tòa bắt ông thề. Ông chịu thề...

Trạng sư của Lương. — Bầm, hàn Lương chịu thề là việc hổ xong. Theo luật, dấu thề không đúng sự thật, cũng được kiện.

Ô C. A. — Thị vẫn vậy. Nhưng đây lai là tòa hình. Hán Lương thề rằng không nhân của đào Lan một đồng nào, mà hai tháng sau, đào Lan lai đem trình tòa một cái biên lai hai trăm. Ông Hán Lương, ông có ký tờ biên lai ấy không?

H. L. — Bầm, có a.

Ô C. A. — Thế nghĩa là ông thề gian.

Hán Lương nghe nói, râu mõi ngày một cụp hơn, mà mỗi giây một xê xuống, cô gượng gạo đáp :

— Bầm, tôi không thề gian, tôi quên a.

Ô C. A. — Quên được số tiền hai trăm, ông có tính hay quên thật. Nhưng sao ông lại không quên đòi nợ đào Lan nhỉ? Trí nhớ của ông chọn việc mà trốn đi thiệt là khéo.

H. L. — Bầm, tôi thề trước mặt thánh : « Tôi không nhận đồng nào của tên Lan. Tôi nói sai, xin thánh phạt chết ngay. » Vậy tôi mà còn sống đến hôm nay, ấy là vì tôi ngay, là vì tôi quên thật a. Nếu tôi biết là thề gian mà vẫn thề, thánh đã vật chết tôi rồi, còn đâu!

Lý luận ấy khiến cho ông ái không dẫu được một cái mím cười chế nhạo.

Ô C. A. — Có lẽ ông thánh cũng quên mất làm việc ấy

Mà nếu thánh có thể quên, thì, biết đâu? tòa lại không quên nổi. Ý tưởng ấy chắc lảng vảng trong trí hàn Lương, nên lúc nghe tòa phạt hai trăm quan tiền tây, hàn Lương hơi có vẻ thất vọng.

Ý chỉ còn có một cách: là bắt trả quên rằng đã bị phạt.

Tú Ly

CA TUNG BANG BANH

NGUỒI TA ai cũng cười ông Lý Toét, mà ghét ông bang Bánh. Cười Lý Toét để cho những người giống Lý Toét bỏ Lý Toét thì phải chửi ông bang Bánh kia đã làm điều gì để đến nỗi cho ta ghét đâu? Nhưng thói đời vẫn vậy, kẻ dưới hay ghét người trên, kẻ hèn hay ghét người giỏi, kẻ ngu hay ghét người hiền, nên một vĩ nhân như ông bang Bánh thì nhiều người

là một điều đáng để ý: ta nghiêm thiếp dân annam sinh sống ở một xứ có mây dùng làm roi mọc rất nhiều. Người ấy cũng đáng bậc vĩ nhân ngang hàng với ông bang Bánh vậy. Vả cây roi ấy có nhiều nghĩa lắm: các ông giáo thì gỗ đầu trẻ, còn các ông bang Bánh thì gỗ đầu dân. Như rúa, dân biết điều thì phải coi các ông bang như bắc thay, nếu không thì roi kia phải dùng đến vậy. Cây roi ấy còn là biểu hiệu của nền văn minh cũ, của sự tôn ti trật tự xưa, của những hình cù cõ, mà triết nhân đã có câu: hiện kim chỉ là kết quả của quá khứ...

Người ta lại trách ông tự phụ là hòn người, đến chỗ nào cũng dối ăn cao, ngồi trổ. Trách vậy là lầm, vì xét rà ông bang Bánh hơn người thật. Ta phải nhớ rằng nước ta sống về sự tôn ti, như con cá sống về nước, ông Vũ-dinh-Long sống về phép thần thông vậy. Ông bang Bánh là một ông quan, như vậy, ông ấy tự cho là hơn người bạch dinh là phải lắm. Đến chỗ nào ông ấy chiếm ghế nhất chỗ ấy chỉ là ông ấy dùng quyền của ông ấy vậy. Kẻ ngu muội sẽ ngụy biện rằng làm người chỉ hơn nhau về nhân phẩm, về tinh thần mà thôi. Nhưng không phải chỉ có sự hơn, kém ấy, còn có sự hơn, kém về hình thức nữa: ông bang Bánh béo hơn ta, ăn cao lương měi vị nhiều hơn ta, thì tất là phải hơn ta vậy.

Xem đó thì kẻ thèm thời biết ông bang tự phụ hơn người là phải. Ông ấy có khi tỏ sự hờn người ấy một cách quá mạnh chăng? Ta vẫn không có thể: ông hống hách, ông lén mặt, ông ra oai thật đầy chửi có hão huyền dầu.

Người ta trách ông sao cứ đem theo hoài con roi mày, lầm làm chỉ định vụt không-khi. Người ta không biết rằng ông là vĩ nhân, vì nhớ có con roi mày ấy; đời đời ông còn tên tuổi cũng là nhờ con roi mày ấy: thê nào là ngàn năm bia miệng vẫn còn tro tro. Có người Pháp đã nói: thít

thết thảm phục ông ấy hành-dòng theo thiên lý. Là vì muốn tỏ rằng ta hòn người, dùng sức mạnh là thường kề. Nước Ý, muốn tỏ rõ ràng văn minh hơn nước Á, nên đã đem trái phả sang bắn người nước Á, đem đại bác sang phá thành nước Á. Còn nước Nhật rõ ràng là văn minh hơn nước Tàu lúc đem binh sang chiếm hết miền Hoa-bắc. Vậy thì một cái

bại tai của ông bang, một roi của ông bang là một việc đáng kinh, đáng yên...

...Giờ ta chỉ còn cảm ơn trời đã sinh ra ông bang Bánh và chúc nhau được làm dân dưới quyền của ông ấy mà thôi.

Tú Ly

TU VI TAM DA

MỤC LÝ TOÉT

Mắt: Bả để đánh bầy ruồi.

Mồm: Cái phẫu để đồ rượu.

Răng: máy nghiền phao câu.

Mũi: Bẽ lò rèn phun khói thuốc láo.

Cõi: Giá thứ nhì để quần khăn khi sấp đánh nhau.

Lưng: Bàn đạp của bà Lý khi ông đau bão.

Ngón tay: Máy thiên tạo để véo sỏi và vê sái thuốc phiện.

Bàn tay: Bàn phoi rận trước khi đem vào máy ép.

Móng tay: Nãy nô dùng để bắn ghét và ráy tai sang người bên cạnh.

Ria: Cái đinh cầm vào lỗ tai kẽ nghe ông nói thăm.

Áo chùng: rẽ lan vắt vai.

Tăm: Cái hoa thơm ngủi trong khi uống rượu.

MỤC BANG BANH

Cõi: Cái giá treo bài ngà và kim khánh.

Bà lớn: Tủ bạc biết cử động.

Cậu út: Lỗ thủng của két bạc.

Thầy cõi: Một giống cõi lồng đèn hay gọi nôm cõi cõc, chịu khó mò cá tép để dàng cho một hàng cõi khác.

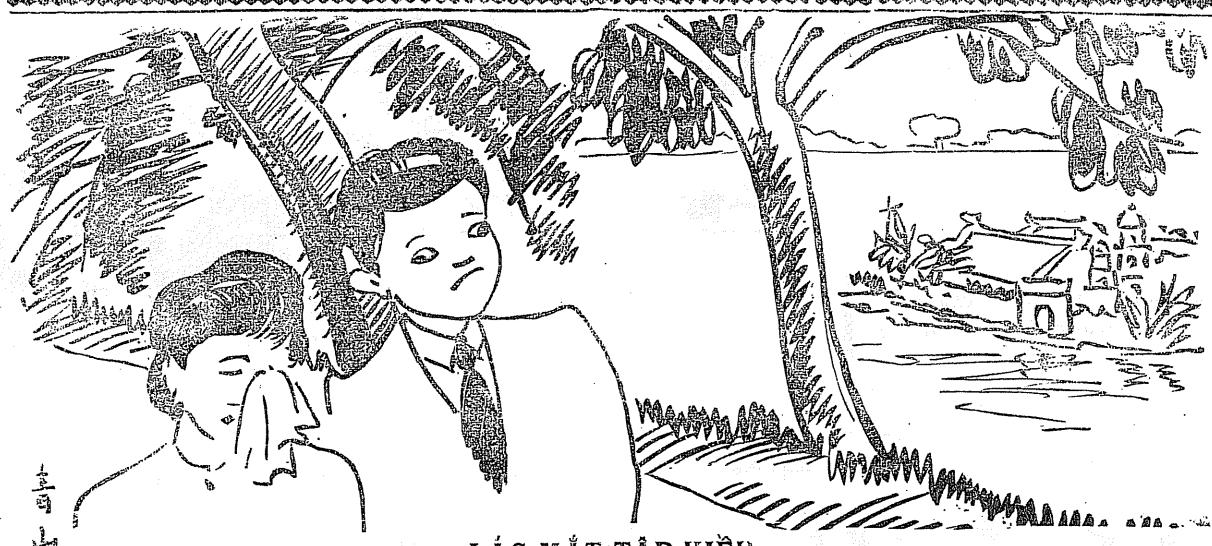
MỤC XÃ XẾ

Tóc: Ta-up-soong thiên tạo. Thu lôi tiêm để tránh những cơn sấm sét của bắc gai.

Cõi: Không có, vì số bắc chẳng được đeo thê bài ngà.

Bung: Nồi súp-de cùng một kiểu với nồi súp-de Xuân-Học.

Đỗ như Tiếp



LẮC MẤT TẬP KIỀU

— Nửa tình nửa cảnh như chia mối sầu

Nhiều người đã dùng qua tâm-tắc khen :

PHÒNG tịch CQN chim
PHÒNG tịch CON chim
PHÒNG tịch CON chim
PHÒNG tịch CON chim
PHÒNG tịch CON chim

HÀN ly NHIỆT ly CON chim
HÀN ly NHIỆT ly CON chim
HÀN ly NHIỆT ly CON chim
HÀN ly NHIỆT ly CON chim
HÀN ly NHIỆT ly CON chim

RUQU chồi HOA kỵ
RUQU chồi HOA kỵ
RUQU chồi HOA kỵ
RUQU chồi HOA kỵ
RUQU chồi HOA kỵ

PHẨN thuốc SOA rôm CON gà
PHẨN thuốc SOA rôm CON gà

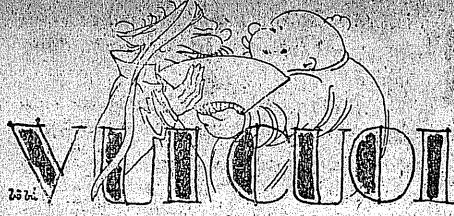
CRAIE marque PAPILLON
CRAIE marque PAPILLON
CRAIE marque PAPILLON
CRAIE marque PAPILLON
CRAIE marque PAPILLON

VŨ dinh TÂN
VŨ dinh TÂN
VŨ dinh TÂN
VŨ dinh TÂN
VŨ dinh TÂN

Tên các Đại-lý & tỉnh to buôn
Bacninh : Vinh-Sinh, 164 phố Tiền-An ;
Hanoi : Vũ-dinh-Tri, poste Yên-Thái (làng Bưởi) ;
— : Chi-Lợi, commerçant 97, Hàng Bồ ;
Haiphong : Nam-Tân, Librairie 99, 100, 101 phố Bonnal ;
Hai duong : Chi-Lan, commerçant, 11 phố Commerce ;
Hadong : Hưng-Long, commerçant 12 phố Duvillier ;
Namdinh : Ich-Sinh-Đường, Bảo-chế, 190 phố Khách ;
Sontay : Vạn-Thành, Librairie, 47 phố Hậu-Tỉnh ;

Thaibinh : Minh-Đức, Librairie 97 Jules Piquet ;
Yenbay : Đỗ-trọng-Chiều, phố Yên-Thái ;
Vinh : Sinh-Huy (Mme. Hà-thị-Lan), 59 phố Gare ;
Hué : Vinh-Tường, 49 phố Gia-Long ;
Tourane : Nguyễn-hữu-Vinh et Quang-Cự ;
Nhatrang : Kim-Anh, Librairie — Droguerie ;
Saigon : Thanh-Thanh, 38 phố Pellerin ;
— : Bình-thanh-Song, 236 phố d'Espagne.

Khắp tỉnh Hanoi và các tỉnh nhỏ khắp Trung Nam Bắc-kỳ có tới 69 nhà Đại-lý không kể hết sê đăng dặn.



Cửa Lịch, Phố-bình-gia

LÊ phép

Trò Ân đang phóng xe đạp chơi mệt. Cúng con đường ấy, Ân trông thấy thằng giáo minh đang lèng thèng dì bách bộ trước mặt. Ân liền lè phép kêu:

— Thưa thằng ếp.

Của T. Tịnh, Huế

1. Một bức thư

Cùng ông chủ báo Phong-hóá, Hiện nay tôi thôi làm ở sở X., và đổi qua số Y đã hai hôm rồi. Theo lệ thường, tôi xin gửi theo dây hai hào tem để nhờ ngài theo địa chỉ mới mà gửi báo ký sau cho. Nhưng tôi sợ thư lạc và lạc luôn hai hào trong phong-bì, nên đã đem hai hào tem ấy bảo-dảm cái thư rồi. Như vậy thì ngài nhận được thư và tem chắc chắn hơn... Xin chào ngài và cảm ơn ngài trước...

2. Thói quen

Muốn giải nghĩa sự huyền bí đạo Gia-tô, một ông cố đạo hỏi một người dân quê:

— Anh không tin sự mùn nhiệm, vậy thí dụ có một người đứng trên ngọn cây cao nhảy xuống đất mà không chết, anh sẽ nói thế nào?

— Đó là gấp may.

— Được, nhưng lần thứ nhì nếu anh ta nhảy mà không chết thì sao?

— Đó là may rủi.

— Cũng được, nhưng lần thứ ba, anh ta nhảy cũng không chết?

— Đó là thói quen.

3. Ba tay

Một ông cầm tay đi tuần trong phố, bỗng nghe từ trong một căn phố đưa ra mấy tiếng cãi lộn:

— Anh phải trả tiền cho tôi, vì tôi có đến hai tay.

Không muốn bắt dân cờ bạc làm gì, ông cầm miếng gần khe cửa rồi bảo nhỏ:

— Và ngoài này có thêm một tay nữa thành ba tay.

Không nói tướng các bạn cũng biết dân trắng-den kinh hồn chạy tán loạn, và chộn rộn đến bức náo.

Cửa 73.

Nói khéo

— Tôi hát rết giỏi, chả thể mà nửa giờ sau khi tôi hát xong hẵng còn nghe thấy tiếng ngân

— Soáng, trước khi tôi hát nửa giờ đã nghe thấy tiếng ngân rồi.

Của K. Ngọc.

Khổ tính

Trong sân đá ban, giám cục để ý đến một cầu-tướng ở tiền ạo chơi xấu dâm, đá các tướng khác. Giám cục đã hối, ba lần khuyên không nên thế, song các tướng nó cứ làm thính và vẫn chơi xấu như thường.

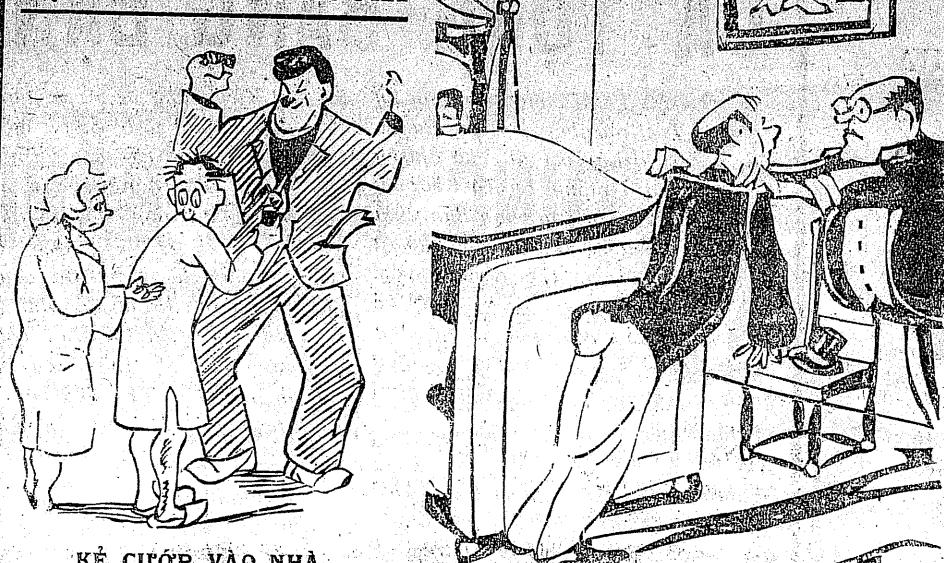
Giám cục tức tối cự hắn:

— Nếu anh còn chơi xấu nữa, tôi sẽ đuổi ra khỏi sân.

Cầu-tướng chấp tay mềm cười chế nhạo:

— Dạ, thưa ngài, trước khi đuổi, xin ngài nhớ cho rằng tôi là chủ miếng đất đá ban này.

NU CƯƠI NƯỚC NGOÀI



KÉ CƯỚP VÀO NHÀ
— Ấy, cậu chưa nắp đạn vào súng.
(POLITIKEN)



LÀM « ĐÍT CUA » BÁN

— Bài nào ông cũng làm dài như nhau cả.

— Không! Bài này ngắn hơn vì tôi viết bẩn cho một ông nghị nói lắp.

(RIC ET RAC)

— Nay ông Hán, ông nên can đảm! Bà Hán chỉ sống được vài ngày nữa thôi!

— Được ông à! Tôi sẽ can đảm.

Sau hai mươi năm, thì vài ngày nữa có làm sao!

(DIMANCHE ILLUSTRE)



— Theo ý ông, đến bao giờ thì các nước thời đức sùng ông?

— Giản dị lắm: khi nào mỗi nước có nhiều súng gấp đôi nước bên cạnh.

(IL SETTE BELLO)



BÁN CỦA XẤU

— Tôi đến đây nói cho cô biết rằng: tem ở hàng cô chẳng có giá trị gì hết cả! Hôm nọ tôi mua một cái để dán thư.. thư của tôi không đến nơi.

(CADET REVUE)

MỘT NGÀY BÙA NGHỊCH

MỒNG MỘT THÁNG TU

(Tiếp theo)

Một khách ăn ở trong hiệu bị tống ra cửa vì muốn uống cà-phê

Áy là một « ngón » đùa nghịch của một nhà văn-sĩ trú danh bên Pháp. Ông đã nổi tiếng về những câu truyện vui và nhất là về những ngón pha trò tinh-quái làm cho người ta cười đến vỡ bụng.

Giữa buổi trưa, ngày mồng một Avril, nhà hài-hước Áy cùng một người bạn đột ngột vào một tiệm rượu, ở trong khách đường ăn uống biếu-tĩnh yên-ồn. Ông đòi nói truyện với chủ hiệu.

— Thưa ông, bạn tôi đây và tôi là khán hộ ở nhà thương điện gần vùng này. Từ sáng đến giờ, chúng tôi đi tìm một người điện ở nhà thương đã bỏ trốn từ lúc rạng đông. Chúng tôi đã tìm kiếm khắp mọi nơi, mà biệt vô âm tin. Nhưng tôi vừa mới tìm thấy anh ta: anh ở trong nhà ông và hiện đương ăn.

— Trời ơi.. Người nào vậy?

Ông chủ hiệu hỏi và vẻ mặt lo ngại, ông đưa mắt nhìn khắp khách ăn một lượt.

Nhiều khách ăn già nua và bé nhỏ có vẻ bình tĩnh, ngồi ăn một mình một bàn, đang gặm chiếc cánh gà rán và xem báo, nhà hài-hước bảo:

— Người ngồi ăn kia.

— Trông lão có vẻ hiền lành lắm mà.

— Ông chờ voi tin ở bộ mặt. Hắn không hẳn là nguy-hiem; nhưng đối với người đã mất trí khôn như hắn, thì tưởng đề phòng trước đicũng không phải là vô ích. Vì chúng tôi không muôn làm to truyện ở nhà ông là một hiệu đứng dẫu xưa nay, nên chúng tôi chỉ bắt hắn khi hắn đã ăn xong. Ông cứ yên tâm không lo ngại gì cả, hắn có tiền và sẽ trả ông tiền ăn. Vậy chốc nữa, ra ngoài cửa, có xảy ra chuyện gì, thi ông cũng chờ lấy làm lạ: khi hắn ra cửa, chúng tôi sẽ xông tới tóm hắn, quăng hắn lên xe và.. đưa về; thế là yên truyền.

Chủ hiệu bỗng lòng, đáp :

— Các ông tử-tế quá.

Nhà hài-hước đã sắp trở ra, nhưng như sực nhớ lời điều gì hệ trọng, ông vội nói với chủ hàng :

— À này, nhưng có một điều tôi quên mất mà rất quan-hệ à: chó cho hắn uống cà-phê.

Lấy làm ngạc nhiên, chủ hàng thốt ra một tiếng:

— À?

— Ấy, chỗ cốt yếu là ở đấy! Nếu không chúng tôi đến đây cũng vô ích.

— Xin vâng.

— Nếu có cần ra, cho hắn một cốc nước pha rượu hồi cũng được, nhưng tôi xin nhắc lại là chó cho dùng cà-phê. Nếu sai, sẽ có tai biến: ông lão nhu-mi hiền-lanh sẽ trở nên hung-dữ, tàn-bạo và đập

CÁC BẠN SOI CƠM ĐEN NỀN BIẾT

Nếu bạn muốn chữa thuốc phiện thì không có thứ thuốc nào hay bằng THUỐC CAI HỒNG-KHÈ. Bạn hút ít chỉ hết 2\$00 là bỏ hẳn được (Thuốc nước mỗi chai 1\$00, thuốc viên mỗi hộp 0\$50). Trong khi uống thuốc cai vẫn đi làm việc như thường, sau khi bỏ hút lại khỏe mạnh hơn, không sinh ra chứng gì khác cả. Nếu bạn nghèo không có tiền mua thì bạn cứ thân-hành lại nhà thuốc HỒNG-KHÈ (số nhà 88 phố Huế, ngay trước cửa chợ Hôm Hanoi) sẽ có thuốc cho bạn cai được hẳn mà không tinh tiền (buổi chiều từ 7 giờ đến 9 giờ). Bạn đừng ngại, chủ-nhân sẽ tiếp đãi bạn rất vui vẻ và kín đáo. Nếu bạn cho người lái lấy thì không được, vì sợ có kẻ lợi dụng xin lớn trẻ con. Lỗi khi trái nắng trở giờ phải dùng đến, hoặc mách bảo cho những người có bệnh. Ai có tiền thì mua, nghèo túng đến xin cũng được.

HỒNG-KHÈ CÓ MÓN THUỐC LÂU HAY NHẤT HOÀN-CẦU

phá hết! .. Cơm điện hăng lên, ông tắt rõ...

— Tôi hiểu rồi và xin cảm ơn hai ông. Vừa nói, chủ nhân vừa tiến khách ra cửa.

Tiền vỉa hè dãy phố trước mặt, hai ông « ân nhân » của chủ tiệm rượu, ung dung đi bách bộ.

Trong tiệm, ông khách bé nhỏ đang ung dung ăn chiếc bánh « kem » thơm tho ngon lành tráng miệng. Ông gặp tờ báo lại, thở một hơi dài của người đã ăn một bữa ngon miệng, và gọi bồi bàn:

— Bồi! ... cà phê.

Bồi lại gần và, vì chủ đã dặn trước, ôn tồn lè phép thưa với khách:

— Thưa ông, không. Ông không nên dùng cà phê.

Khách nỗi giận:

— Sao? Tôi gọi một cốc cà phê mà!

— Thưa ông, cà phê sẽ là n hại cho ông.

— À! hại làm sao?

— Ông nên biết cho rằng, vẫn có lệnh cấm ông dùng cà phê

Khách phát khùng, gắt:

— Không đời nào, và cho có thể nữa cũng không dự gi đến anh.

— Vả lại, thưa ông, cà-phê chúng tôi cũng vừa mới hết.

— Sao!... Tiệm cà-phê mà không có một cốc cà-phê?

— Ông đừng thay cho cốc uốc pha rượu hối?

— Tôi muốn một cốc cà-phê!

— Thưa ông, ông chờ giận quá, mất cả lẽ phải, ông nên nghĩ lại cho.

— Còn anh, anh phải cho có phép tắc một chút!

Anh bồi vẫn cười trả lời:

— Ô! Nhưng mà ông làm tôi khó chịu quá.

— Còn anh, anh làm tôi lộn tiết lên bây giờ!

Chủ nhân lấy làm lo sợ. Cuộc cãi-cọ đã làm cho khắp mặt khách chú ý tới; người ta chỉ nghe tiếng ông khách già bé nhỏ nồng nặc đòi cà-phê, và người bồi nhất định không chịu chiều ý khách. Sau chủ tiệm lo đến « vận mệnh » bát đĩa của mình, vẫn một hòn bồi bàn xắn đến tóm ông khách và, chẳng nói rằng sao hết, đẩy ông ra ngoài phố.

Ông khách già giận đưa lên tay cỗ, trong khi ở vỉa hè trước mặt, hai « ân-nhan » của nhà hàng ôm bụng cười rộn ràng ruột...

Câu truyện hài-hước ấy còn tăng thêm giá-trị, vì ông khách ăn già bé nhỏ kia, dù có sống tới trăm tuổi, cũng không hiểu tại sao đã xảy ra câu truyện trên. Hắn ta sẽ thuật cho bạn nghe: « Một hôm, tôi ăn ở một tiệm kia, xong bữa tôi gọi cà-phê thì, không cắt nghĩa ra sao cả, người ta tổng cỗ tôi ra cửa! « Ông ta viện hết mọi lý để cỗ hiểu cái việc quái xảy ra cho mình ấy, nhưng không bao giờ ông có thể tìm ra được rằng ông đã là người điện sống nhà thương của hai bà hài-hước.

©

Một cô gái bị chặt ra từng đoạn

Cách vài năm nay, một buổi sáng kia, ông nghị viên X... ở thành phố Paris, thấy

Tờ lụa nội hóa đủ các mẫu và các hạng để may y-phục phụ-nữ về mùa Xuân và mùa Hạ năm nay.

Có bán đủ các mặt hàng của hãng S. F. A. T. E. Nam-định dệt.

Thật-thà

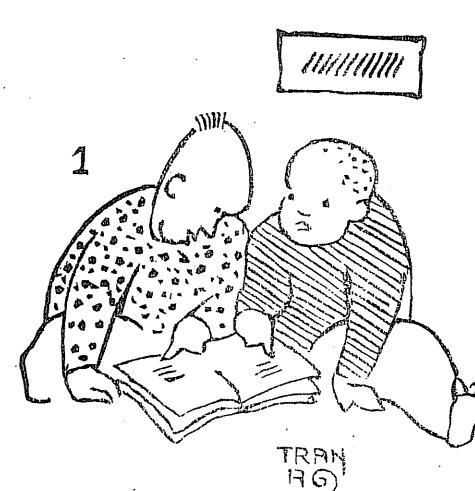
Hàng tốt

Giá hạ

là ba cái đặc-diểm của hiệu :

MAI - ĐE

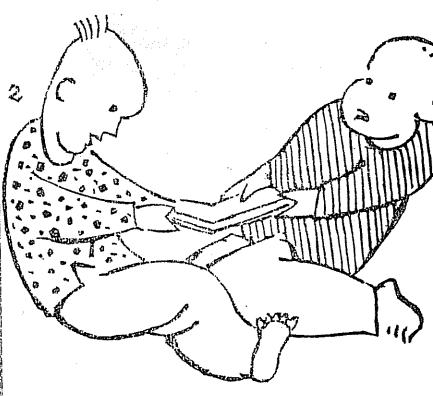
26 PHỐ HÀNG ĐƯỜNG HANOI



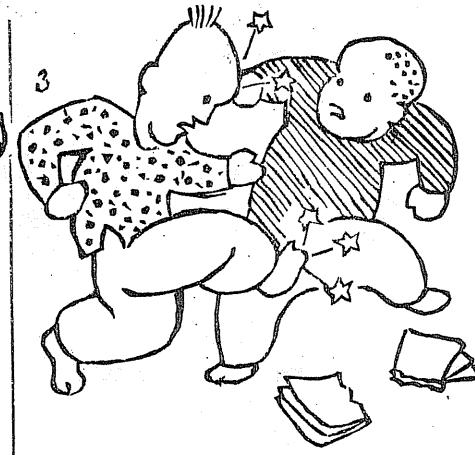
TRANH
H.G

MỘT BÀI HỌC THUỘC LÒNG

(Trích trong Quốc văn giáo khoa thư)



— Anh em nào phải người xa,
Cùng chung báe mẹ một nhà cùng thân.



... tay chân.

CUỘC ĐIỆM SÁCH

KHOI LAM CHIEU

ÔNG Lưu trọng Lir không « làm » tiểu thuyết.

Ông làm thế này :

Ông chè tre, đan thành những hình người, phất giấy lên, vẽ mắt, mũi, mồm và đặt cho chúng nó mỗi đứa một tên : con Vịnh, thằng Đồi, ông Phó, bà Phó, ông Trùm, ông Lý, thằng Mõ...

Nghĩa là những hình nhân.

Cũng như những hình nhân ở trong truyện « Trên núi Voi » hồi nào.

Chúng nó không có ruột.

Bằng ấy hình nhân, ông đem xếp vào giữa những cảnh bìa cắt thành hình cây cối, nhà cửa. Ông cho chúng nó mượn một lời nói ; bảo chúng nó rằng chúng nó sẽ là những nhân vật của một câu truyện ; ông biến ra một câu truyện... Ấy thế là thành « Khói lam chiều ».

Người ta bảo câu truyện ấy nên thơ. Bởi vì trong ấy có mấy câu thơ.

Đây này :

Một buổi chiều kia, cái người bằng giấy tên là con Vịnh ngồi ngủ gật trong rừng. Nó choáng thức dậy và kêu :

— Chết tôi rồi ! con trâu bạch chạy đi ăn lúa ở phương mô rồi nữa !

Không tìm thấy con trâu, nó sợ, nó ôm mặt khóc...

Rồi sau đó một lúc, nó ngâm :

Đến đây những suối cùng khe, Chân sim bóng núi tiếng ve gọi sầu.

Nó ngâm thơ vì nó nghe thấy cái người bằng giấy tên là thằng Đồi vừa mới ngâm một câu tương tự như thế.

Sau này, lúc con Vịnh sắp cùng chia

tay với thằng Đồi, nó còn ngâm nữa.

Rồi về sau lúc nó nhớ đến thằng Đồi, nó lại ngâm nữa :

Yêu anh thịt nát xương mòn,
Yêu anh đến thác vẫn còn yêu anh....
và ngâm thêm :

Nhớ ai em những khóc thăm,
Năm thân áo vải ướt đầm như mưa...
v.v.

Đó là những câu rất tiện lợi, ông Lưu dùng để làm súc động lòng những người dễ tính.

Và để có cơ cho câu truyện có màu thơ.

Thể thôi.

Nhưng có điều ông không ngờ đến, là ông đã làm thành câu truyện khôi hài,

Những hình nhân biếл nói và ngâm thơ... Đến đá cũng không nhện cười được.

Người ta lại bảo câu truyện ấy là một bài thơ bằng văn xuôi.

Có lẽ vì trong đó có những lời tha thiết đáo dề.

Những lời tha thiết và văn vẻ, đẹp vì sự kiêu cách và nên thơ vi không phải là lời nói bình thường.

Xin trích một đoạn tả lúc chia phôi của đôi lứa hình nhân :

Con Vịnh bảo thằng Đồi :

Em tiếc trời chẳng cho em làm vợ anh để níu áo anh lại... Em chỉ là người tình nhân đọc đường, gấp dây rồi quên dấy, phải không anh?

Thằng Đồi cũng không chịu thua, đáp liền :

— Cần gì phải có cưới xin mới là vợ chồng, em? Nhờ trời phù hộ cho anh... thì đôi ta còn có lúc trùng



SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương, các

nha hộ-sinh và các nha thương binh, v. v.

Ở TRUNG-KỲ, BẮC-KỲ VÀ CAO-MAN





— Anh gặp được em như gặp được cỏ Kiều.
... Ông lão Ngưng Béch phải không anh?

phùng. Còn nếu bắt hạnh anh có làm ma xúi người, thì hồn anh cũng cứ hiện về bên em...

Sức cảnh sinh tình, con Vịnh trả lời bằng thơ:

Nghĩ xa thôi lại nghĩ gần,
Làm thân con nhện mấy lần vương to.

Rồi nó kêu:

— Trời già độc địa thay!

Tuy rằng nó không hiểu tại sao trời lại già và cái tiếng « thay! » kia sao lại đặt vào chỗ ấy.

« Khói lam chiều » đáng cho ta nói đến, vì tác giả của nó ngây thơ.

Và nhất là ngày ngô nưa.

Ngây ngô khi ông diễn đạt tư tưởng, khi ông trông ra cảnh vật, và khi ông tả tâm lý người trong truyện ông.

Răng nanh lợn rừng ông trông thấy nhẹ ra như cái lưỡi lê hung tợn. Muốn nói rằng ngọn lửa cháy trước mặt làm cho lòng con Vịnh lại vui vẻ, chẳng biết ngâm nghĩ thế nào, ông lại viết: « ngọn lửa như kéo lại sự vui vẻ ở trong lòng cô bé. » Và khi cần phải cho ta biết sự suy tính trong triết lý Đổi, thì ông cho nó thấy hiện ra một ông cụ già gọi bảo nó rằng: « mà định đưa danh dự mà ra bôi nhọ hay sao? » v.v...

— Nhưng cái đoạn văn chiếm giải quán quân về sự ngô là đoạn này:

« Con Vịnh, hai tay như một cái máy lia-lia làm việc, mà cặp mắt lờ lờ hình như đi vào cõi mộng... Sự thực thì nó chẳng mơ mộng gì đâu, nó cũng chẳng nghĩ tới triết lý Đổi, chỉ vì mệt quá, nó buồn ngủ. » (Trước lúc từ biệt triết lý Đổi).

Rồi hình như yêu cái lối viết lật tung ấy và cho đó là một phương pháp nghệ thuật tối thâm tinh, cách đó mấy trang, tác giả lại nhắc lại (sau lúc rất cảm động nó phải từ biệt triết lý Đổi) :

« Rồi nó lại cầm lấy cái sàng, hai tay lia-lia làm việc, mắt lờ lờ như đi vào trong cõi mộng. Nó có nghĩ gì đến những truyện xa xôi nữa đâu. Nó mệt. Nó buồn ngủ. »

Nói tóm lại, « Khói lam chiều » là

một cái kết quả mập mờ của một cái tài không rõ rệt.

Tác giả tưởng mình giản dị khi mình thiếu tình cảm, và đã công hiến cho đời « một sự ngô ngắn in thành sách »: tưởng đó là một tác phẩm ngây thơ.

Nhưng không sao.

« Khói lam chiều » so với những công trình sáng tạo khác, chỉ có giá trị của những nhân vật trong « Khói lam chiều ».

Nghĩa là chỉ có giá trị của những hình nhân ở bên cạnh những người thực.

Lê-Ta

TIN VĂN... VĂN

Hôm nay, ông Trương Thủ công bố rằng :

« Tôi không thuộc về văn-phái Lê-tràng-Kiều ».

Văn phái Lê-tràng-Kiều ?

Quái nhỉ ! mà văn-phái ấy nó thế nào ?

Thôi phải rồi, nó ở gác Phương Đông, nhà thuộc lầu Hồng Khê ở cái gác mà ông Lê-tràng-Kiều ngồi để đe tura cho một vài cuốn sách.

Cô Lê Chi bảy giờ lại ra.

Ở báo Đông-tây ấy. Cái người con gái ấy ranh mãnh đáo đe và hay cãi nhau với đàn ông.

Người ta cứ muốn nói :

— Ngày mồng loa mép dài vừa vừa chừ.

Cô Lê Chi ?

Lê Chi hẳn là biệt hiệu của một cô có tên khác thế.

Xem nào !

Lê Chi... Lê Chi hẳn là... Thôi, phải rồi, Lê Chi hẳn là Chị Lê !

Hắn là chị chàng ngồi lê.

Thảo nào có câu : chè la chè lê, con gái bảy nghè, ngồi lê là một.

Mùa hè đến. Ve sầu cũng đến.

Ở các phố, người ta hoảng lên gọi :

— Ông Nguyễn-công-Tiêu oi ! Ông Nguyễn-công-Tiêu oi !

Ông Tiêu hiện nay đã di trốn.

XIII Chàng

TU VI NHAN VAT

PHAM-I.È-BÖNG

Câu trùng giải :

Ông bắt chước ông Phạm Quỳnh xếp Patrie Annamite định làm thang mây, nhưng than ôi: tờ Nam Phong thì dày, mà tờ Patrie Annamite của ông thì mỏng teo, xếp bao giờ cho tới.

Tư Kha, Hanoi

Những câu khác :

Có lẽ kiếp trước, ông là con chuồn-chuồn cho nên bây giờ ông mới hậm hực muốn được cắp cánh mà trời quên ban cho ông.

Một người có nhẽ rất muốn học phép thần tiên vì rất muốn lên bồng, nhưng kiếp trước tu chưa đắc đạo, nên nay phải lè-la từ chiếc kim khánh.

H.L.T. Saigon

Một con chuồn-chuồn chỉ có một bên cánh nên dù muốn bay bồng lên cao mà vẫn không sao được.

Hà Thành

Có cửa hàng pháo thăng thiên vào... Huế.

Thái Bá Lộc

Nếu đất... xú sở mà phát, thì mũi nở như cái khánh, lên như pháo thăng thiên, danh vang như ống lệnh, nhưng không khéo có ngày tan như xác pháo.

Chyêu's Phù-lý

ĐỐ

Ai giảng được là người không tài

Ngày đêm ra rả kêu

Toàn một giọng đều đều

Mùa hè đến mới thấy

Tiểu ghét nhưng Lâng yêu

Nguyễn-tiến-Lợi

Báo mới

1 — « Nữ lưu tuần báo » của bà Tô-thi-Dé đã ra số 1 ngày 22 Mai 1936. Báo quán 104 Rue Mac Mahon Saigon.

2 — Tuần báo « Hồn trẻ » do ông Nguyễn-văn-Riêm tức Uyên Diêm chủ chưởng bộ biên tập sẽ ra số một ngày 6 Juin. Báo quán 11 Rue du Takou Hanoi.

NGU NGÔN LA FONTAINE NGƯỢC SÁCH

CON QUÀ VÀ CON CÁO

Qua già vắt veo trên cây,
Mở tha bánh sữa, mùi bay ngọt ngào.

Cáo già thính mũi làm sao,

Lon ton chạy đến, ngọt ngào tán ranh.

— « Xin kính chào quà tiền sinh,

Trông ngoài lịch sự, đẹp, xinh nhường nào !

Tiếng ngái vi, cũng thanh cao,

Sóng cùng bộ cánh bảnh bao tuyệt trần,

Át ngài Chúa Phượng sơn lâm... ».

Qua già nghe nói, nghĩ thăm, đoán ra.

Biết ngay cái chủ cáo già,

Buồng lời ninh hót, chỉ là tán ăn.

Qua bèn quắp bánh vào chén,

Rồi xong cắt giòng cười gắt, mỉa-mai.

— « Báo này, chủ cáo kia oi,

Tớ đây nào phải như ai mà rắng.

Thôi dừng tán nhít tán nhăng,

Lọc lừa tuy mắt, ninh xẳng tuy nói.

Lạ chi phường hót trên đời,

Chỉ hỏng ăn hại những người quá tin ».

Nói xong mồm bánh soi liền,

Cáo già tro mồm đứng nhìn mà căm.

Then vì bị qua chơi khăm

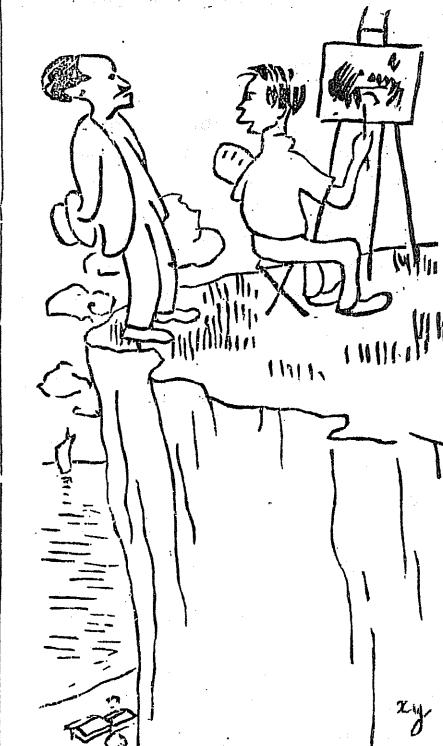
Ngòi đầu só là gấp thẳng ba que.

Quắp đuôi lủi thủi đi vè,

Từ nay định hót quyết thè xin thôi.

Nhưng mà đã trót dại rồi...

Tú Mỡ



— Hừ, càng lùi ra xa ngắm càng dẹp ghê !

Các bà đau tử-cung !!!

Nếu các bà thấy trong người rã rượi, da dưới đùi đón khó chịu, khi hú ra đầm đìa, có khi vàng, khi trắng, khi lẩn cả máu, cả mủ, hẳn các bà đã biết bị một trong bốn chứng đau tử-cung :

1^o) HƯ TRỆ TỬ-CUNG — Kinh nguyệt không đều lâu ngày tử-cung và hai sợi giây chằng yếu nên tử-cung sa.

2^o) NỘI THƯƠNG TỬ-CUNG — Lúc sinh đẻ trắc trở làm cho não động tử-cung, tử-cung có vết mà sinh bệnh.

3^o) NHIỄM ĐỘC TỬ-CUNG — Khi thấy kinh, vì băng bó không cho hở hơi, nên hôi độc máu xấu nhiễm vào tử-cung làm cho tử-cung sưng.

4^o) NGOẠI THƯƠNG TỬ-CUNG — Trong khi giao hợp, bị gốc độc bệnh phong tinh truyền nhiễm.

Các bà dùng nhiều thuốc rồi mà không khỏi. — Nay muốn rõ căn bệnh, và muốn căn bệnh mau khỏi, nên hỏi mua thuốc :

« BÁ-ĐÁ SƠN-QUÂN TẤN » của chúng tôi, là thuốc phát minh trị bệnh tử-cung và khí hư, trăm người dùng không sai một. Quý bà sẽ ngạc nhiên, với số tiền rất ít mà quý bà sẽ được lành mạnh và sẽ có thai nghén chắc chắn sau khi khỏi bệnh.

Giá thuốc BÁ-ĐÁ SƠN-QUÂN TẤN: Hộp lớn (10 gói) 1\$00 — Hộp nhỏ (5 gói) 0\$50

Nhà thuốc VÔ-VĂN-VÂN Thủdaumot (Namký)

Chi cục HAIPHONG :
103, Bd Bonnal,
Tél. 248

Tổng đại-lý NAMDINH :
Thọ-thể-Đường,
296, Rue Paul-Bert

Tổng đại-lý HAIDUONG :
Tài-Lương
17, rue Maréchal Foch

Chi-cục HANOI.
86, Rue du Coton
Tél. 98

Giấy kiều mới mùa bức 1935 bằng vải «

đi rất mát chân, đẹp và bền hơn cá

thường — Có trước nhất ở Đông-Dương

VAN-TOAI

95, PHỐ HÀNG ĐÀO, HÀ

có nhiều kiều khác nhau rất đẹp và lạ mắt
chưa đâu có. Có catalogues gửi đi các tỉnh

THƠ MỚI

NHỮNG NGÀY CÒN THƠ'

Thế là hết! Mong gì còn sống lại,
Bao nhiêu ngày thơ ấu đã đi xa!
Nhưng trên rặng hòn tưới, sao nắng
mai? Khiến cho người thêm tiếc buổi xuân
qua!

Này màu đỏ của sơn trên cánh cửa
Này màu xanh của lá dưới mảnh lô
Của một góc trời cao, mây sáng rõ....
Làm sao mà khéo giống cảnh ngày xưa!
Nhưng còn thiếu. Thời gian không chậm
bước, Nên bây giờ em Thúy chẳng còn đây,
Chẳng còn rủ bông hoa trên bờ nước,
Chẳng còn nhìn bờ ngõ khoảng trời
mây!

Hai mươi tuổi! Còn đâu là đứa trẻ
Ngắm cảnh đời qua một mảnh pha-lê,
Hay theo đuổi bóng minh, hay lặng lẽ
Sắp trong đầu những truyện rất ngô
nghê!

Nguyễn-văn-Kiện

HẠT ĐẬU DОН

Bảo khác

Trung hòa số 1797, « Quan ôn và
bệnh tả » :

...Phàm người học thức, ai cũng bảo
bệnh tả là bệnh tả, quan ôn là quan ôn,
chứ không liên can gì nhau cả...

Không, nếu là người học-thức thì họ
bảo rằng quan ôn chỉ là một thứ quan
của những người ngu dốt và tin nhầm
biết.

Mập mờ quá

Đông pháp ngày 30-5, « Bên phía
mặt trời » :

...Họ (các cô con gái) có thể xin phép
cha mẹ di chơi chợ hay di lễ các chùa
miếu, để hưởng mọi sự khoái lạc của
trời cho...

Đi chợ và di lễ mà được hưởng mọi
sự khoái lạc của trời cho, thì không
biết đó là những khoái lạc gì?

Sinh chư tẩy

Cũng số ấy, « Phụ-nữ với nghệ thuật »:

Cũng chỉ là hạng nghệ sĩ vô ý thức
(artiste inconscient) không biết tự trọng
cái địa vị, danh giá của mình...

Không biết tự trọng không phải là
« inconcient », và chữ này không có
nghĩa là vô ý thức như tác giả đã
tưởng.

Nhầm một tí.

Ngô-báo số 2615, « Quân Á lại... » :
...có tin ở Paris nói bà Joliot Curie sẽ
giữ một bộ trong nội-các mới của Pháp.
Người ta so việc này với việc quan thống
lĩnh Lebrun mời Mass Perkins vào dự
nội-các Huê-ký...

Có lẽ Ngô-báo nhầm một tí, vì ông
Lebrun không làm thống lĩnh Huê-ký
bao giờ. Hình như là ông Roosevelt
thì phải. Thực là: râu ông nọ cầm
cầm bà kia.

Dư luận là người.

Cũng bài ấy :

—... Bà Perkins hiện giữ bộ lao-dộng,
nhất thời đã làm cho dư luận có cảm
tưởng tốt...

Còn cái cảm-giác của dư luận thì
không biết thế nào?

Đằng nào đúng.

Công luận số 7135, « Trong bọn
nghèo đốt » :

Tôi thương nhớ Tôn, một thiếu niên
nghèo dối lang thang, nói cho đúng,
một tên tôi dối ở mướn rất trung thành
với tôi...

Nếu ta đổi ngược lại: Tôn, một tên
tôi dối ở mướn, nói cho đúng một thiếu
niên nghèo dối lang thang... thì cũng
chẳng sao. Nhưng có điều này đúng
nhất, là Tôn đã đi ở mướn, thì còn
lang thang sao được. Mà nói cho đúng
nhất, thì tác giả đúng cái chữ ấy
không đúng chút nào cả.

Chết!

Cũng bài ấy :

Tôi ngăn ngor như một người lữ
khách lạc loài giữa bể tục trần đau khổ...
Thế thì chết đuối mất còn gì?

Thảm thúy

Hanoi báo số 21, « Thủ mới »

...Vì là thi sĩ cho nên chàng chí là..
thi sĩ!

Các bạn đọc chờ có tưởng câu này
không có nghĩa lý gì. Nó là một câu
rất thảm thúy, xâu xa mà người tầm
thường không ai hiểu được!

Lại thảm thúy

Cũng vẫn bài ấy :

... Ngày thơ không phải là khờ dại,
không biết gì; biết nhưng mà vẫn
ngày thơ như thường.

Áy, câu này cũng xâu sắc đại khái
như câu trên vậy.

Nhát Dao Cao

Tuần lẽ 14 ngày

Trong bát chè nhà (truyện « Thưa
chị » của K. H.)

Trong một năm chàng nhận được
hơn chục cái thư, nghĩa là đồ đồng
hai cái trong một tuần lẽ.

Nghĩa là một năm có 25 tuần lẽ?

Nguyễn Mai



CON LY TOET — A ha! Tam anh chiến nhất Bố.

HAI BÀI VĂN

TUẦN lẽ trước, hội Trí-Tri ở Thái bình có
mở một cuộc thi văn-chương cho các
học-sinh trong tỉnh. Cậu Phạm Trần Thứ, 15
tuổi, được giải thưởng nhất.

Dưới đây, chúng tôi đăng nguyên văn bài
luận của cậu Thứ, tuy bài ấy khá dài. Vì bài
đó, cho ta nhiều ý nghĩ.

— Mùa thu năm ấy, tôi xin nghỉ việc
một tuần lẽ để về thăm quê nhà. Trải mấy
năm trời ở nơi thị thành chật hẹp, nay
lại được về thăm nơi quê cha đất tổ, lòng
tôi sung-sướng nhẹ nhàng như đã trút
được bao nỗi phiền phúc ưu tư.

« Về đến đầu làng, rồi vào trong làng,
tôi lại nhận được cái lối cũ đường xưa,
khi còn bé tôi đã nhiều phen lắn gót. Cái
sốt sắng nhất của tôi lúc bấy giờ là đi mau
cho chóng tôi trường tôi học mấy năm về
trước. Tôi sẽ trông thấy cảnh nhà trường
phô bắc trước mắt Tôi rẽ vào thăm trường,
thấy thầy giáo vã đề thăm cã học trò năm
đã xem có được sáng suốt tinh anh.

« Bụng nghỉ chân đi, chẳng bao lâu đã
đến nơi ước định. Nhưng trước mắt tôi
hiện ra cảnh tượng khác thường tôi không
tưởng đến. Trường học tôi trước, lúc bấy
giờ đã gần bình địa. Một bọn phu đang
cùng nhau lấp vò hoặc búa đập, phá mây
bắc trường còn lại. Mây bắc phu hồ đang
hăng hái đưa đàm đánh vựa ở bên cạnh
đồng gach không-lò. Trường phà rồi còn
đâu! ...

« Lòng tôi buột ra một mệt tiếng thở dài
não-nuột.

«... Cái năm ấy, cũng trong cái trường
học ở khoảng đất này, ngày ngày tôi ngoan
ngoãn đến học đúng giờ. Cũng cùng ở dưới
mây bắc cây bàng hẫy còn đến nay, tôi
và anh em bạn ngồi nghỉ hoặc đàm-luận
văn chương các giờ ra chơi hay trước
khi vào học. Nay trước cảnh tượng ấy lại
để dục lòng sâu, cảm mà tan, họp, thất
cuộc đời như giấc mộng thoảng qua những
ngày vui với buổi ngày thơ không nghĩ
đến tình duyên, danh lợi, nay dù muôn
nhờ xưa nào có được, thì giờ trôi, trôi
mất có còn đâu. Còn đâu là hôm cùng

nhaу họp dưới mái học đường giốc lồng
chăm chỉ học hành, trên có thầy rèn cắp
siêng năng. Còn đâu là buổi đọc tờ chúc
tết, thầy giáo và học trò ai nấy đều cười
hớn hở đón xuân. Bao nhiêu là kỷ niệm
ém đềm, bao nhiêu là những ngày tươi
cười hớn hở, nay nghĩ lại không hơn gì
mộng ảo.

« Nhưng nghĩ thế mà sau tôi cũng không
buồn cho lắm. Vì nay mai, trên khoảng
đất này sẽ có, tôi chắc thế, một cái trường
học lối tân, cửa nhiều, cao ráo, nếu mấy
tháng sau tôi trở lại, một cảnh trường
rộng rãi, nguy nga. Rồi dưới mái trường
ấy sẽ có nhiều bạn thiếu niên khác đến học
hành cầu nêu khôn biết.

« Chỉ một lúc thôi, trí tôi lại bắt chuyển
sang ý khác, và, vui vẻ trên con đường
khúc khuỷu, tôi mạnh bước để về họp mặt
trong gia-dinh bấy lâu xa cách. »

Bài văn này được giải nhất thi cũng đáng
buồn cho văn chương annam ta lâm. Nhưng lối
không phải ở cậu Thứ.

Giá trước kia người ta bảo cho cậu biết
rằng sự chân thật là quý, thì có lẽ cậu không
dùng đến bao nhiêu tiếng sáo và những câu
sáo nghĩa như « cuộc đời như giấc mộng, tình
duyên, danh lợi không hơn gì mộng-ảo.. », ví
như tuổi cậu thì hiểu thế quái nào là mộng-mị
với dẫu lợi, tình duyên !

Nhưng sự đáng buồn hơn hết, là những câu
như thế đã được hội-đồng chấm thi cho là hay
mà lấy nhất và ảnh cậu đã được đăng lên mấy
tờ báo hàng ngày.

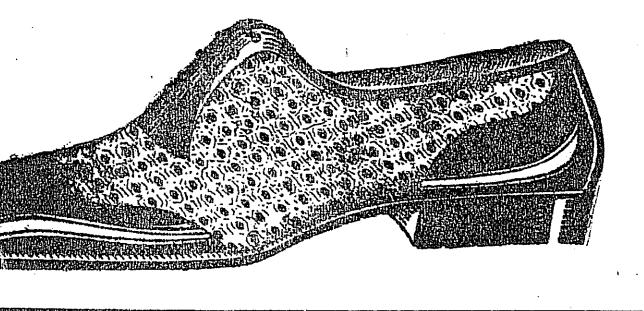
Chúng tôi dịch dưới đây một bài văn của
nhà văn-sỹ Pháp G. Courteline làm khi còn là
học trò trường trung học tỉnh Meaux.

Văn biết Courteline là một nhà văn có tài,
rất nổi tiếng trong văn-chương Pháp,
nhưng bài này ông ta làm khi mới eo...
muỗi hai tuổi.

Xem bài đó, ta mới thấy rõ sự khác nhau của
văn chương ta và Pháp, người ta trọng sự thực,
sự quan sát đúng và trí sáng kiến, thì trong
văn chương ta chỉ trọng ý sáo và những câu
sáo cỗ hủ.

(xem tiếp trang 14)

giá mỗi đôi từ: 3\$50 trả lén



HỘN TRẺ

Tuần-báo chú-trọng về kinh-tế và văn-hóa.
Tòa soạn và trị-sự ở số 11 phố Hàng Cót Hanoi
Một năm: 1\$50, sáu tháng: 0\$80, ba tháng 0\$40, mỗi số 3 xu.

Chủ nhiệm: NGUYỄN-MẠNH-BẮNG

SẼ CÓ: Những cuộc xung-đột kịch-liệt giữa các nhà văn ở phái duy-vật và phái duy-tâm.
Những bài nói rõ về sản-phẩm của chế-độ phong-kiến ở Á-đông. — Hai truyện dài (một
dịch ở Tàu, một dịch ở Tây) và một truyện ngắn. Mấy danh-sỹ có thực-học ở ba Kỳ viết giúp

Xin gửi ngân-phiếu và bài vở cho:
NGUYỄN-VĂN-RIÊM tức UYỀN-DIỆM

Tập mới số nhất đặc-biệt 10 trang khổ lớn sẽ ra ngày 6 Juin 1936

SƠN

TRUYEN DAI cua NHAT-LINH

PHẦN THỨ HAI

TRỐNG RỒNG

THÚY và Trúc mỗi đứa tay cầm mây cái lá mít chạy đến gần Hiệp cùng reo:

— Chú làm cho chúng cháu mấy con trâu,

— Chú biết làm ra sao?

Tuy nói vậy nhưng chàng cũng cầm lấy mây cái lá mít loay hoay se thành hình sừng trâu. Chàng cùi tim một sợi giây buộc vào cuống lá rồi vừa giật giây vừa nói:

— Vắt, vắt, brr...

Thấy hai đứa cháu vô tay cười, chàng cũng cười theo. Bỗng chàng ngừng bất vì thấy tiếng cười của chàng không hợp với tình trạng tâm hồn chàng lúc đó.

Có tiếng cánh cửa mở. Hiệp ngưng lên thấy vợ đứng dựa vào chấn song sắt cửa sổ nhìn ra vườn vừa ngáp vừa hỏi:

— Mấy chú cháu làm gì đấy?

Hiệp nhìn nét mặt mệt mỏi của Thanh sau một giấc ngủ trưa dài quá hạn, nước da bóng và nhợt nhạt vì thiếu kem, phấn, lấp làm khó chịu, vội quay đi. Nhưng chàng lại tự trách mình ngay:

— Sao mình lại khó chịu? Cái tình của mình đối với Thanh đâu lại chỉ dựa vào một cái sắc đẹp rất mong manh?

Chàng nhớ lại câu của Thanh nói trong rừng: « Em sợ lắm... Nếu một ngày kia anh không yên em, thì em không biết sống ở trên đời này làm gì nữa? »

Hiệp thấy trong lòng dịu đi, lại gần phía cửa sổ, âu yếm hỏi Thanh:

— Ngủ gì mà hơn bốn giờ mới dậy.

Thanh với chiếc áo tối nhung khoác lên vai, rùng mình. Mấy chiếc lá tre khô theo cơn gió lạnh lọt vào trong phòng tối đen. Thanh nói:

— Nằm trong chăn ấm quá. Em không muốn dậy.

Ngừng một lát, nàng thở thẩn nói tiếp:

— Vả lại dậy để làm gì?

Hiệp cho lời nói của Thanh rất đúng. Chàng cũng vừa tự hỏi: « Đây để làm gì? »

Thanh ngứng nhìn những đám mây sám che mù giờ và bay tán loạn sau rặng tre ngọn ngả nghiêng, lá đâm lướt theo chiều gió. Nàng thốt ra một câu :

— Trời hôm nay buồn quá nhỉ?

Hiệp thấy tất cả vẻ buồn của mùa đông ngủ trong câu nói của Thanh. Chàng nhớ lại bao nhiêu buổi chiều đông khác trong đời chàng, những buổi chiều đông hiu hắt, trời mây u ám. Nhưng mọi lần, bao giờ trong lòng chàng cũng có một cái hy vọng gì để chàng quên cảnh buồn. Hôm nay khác hẳn, chàng yên lặng chịu lấy cái buồn, không có một tu-tưởng

Thanh đáp :

— Cai Dương.

Hiệp hỏi vợ :

— Sao mình biết cai Dương?

Thanh đáp :

— Em có biết đâu. Sáng ngày vợ nó vào đây mè nheo xin tiền mãi. Em không cho vay tiền, chỉ bảo đồng cho nó mấy bơ gạo tám thơm để về nấu cháo cho chồng ăn.

Hiệp cau có ngắt lời :

— Sao mình không cho tôi biết?

Thanh đáp :

— Tình minh đến hay! Minh vẫn bảo không được cho mình biết những việc ấy cơ mà. Tôi không muốn cho họ quấy rầy mình vô ích. Minh quên lời mình dặn, rồi à?

— Ủ nhỉ.

chân đồi bên kia, ngay cạnh phố chợ. Cai Dương và những người khác mà bây giờ chàng đã quên hết tên, đều là ban láng giềng của chàng. Từ ngày phu thân chàng ra làm quan, thì chàng xa cách hẳn cái xã hội nghèo hèn ấy — Hơn bốn tháng nay, tuy trở về ở gần ngay cạnh chỗ cũ, cách nhau có một quả đồi mà không một lần nào chàng bước chân qua phố chợ để hỏi thăm đến những người quen cũ.

Thanh nhìn chồng hỏi :

— Cai Dương là ai thế, mình?

Hiệp không muốn cho vợ biết tại sao chàng lại quen cai Dương, nên đáp :

— Một người đầy tớ cũ của thầy.

Thấy nói vậy, Thanh hỏi hận rằng ban sáng đã đuổi vợ cai Dương ra không cho vay tiền. Nàng bảo chồng :

— Nếu thế thì mình nên lại thăm họ một tí.

Hiệp bảo Sơn vào lấy cái áo tối dạ và cái khăn quàng, rồi cùng Thanh ra phía cửa sau để trèo qua đồi đi đường tắt sang cho gần. Chàng vừa đi vừa bắn khoán khó chịu, vì trong lục đường tìm một cuộc vui gì để giải buồn lại phải đến thăm một người ốm nghèo. Tự nhiên chàng kéo cái ví ra lấy một tờ giấy năm đồng, ngâm nghĩ một lát rồi đặt riêng tờ giấy bạc vào túi áo tối dạ. Chốc nữa chàng sẽ cho vợ cai Dương năm đồng để lấy tiền đưa cai Dương đi nhà thương, chữa thuốc. Chàng cho thế là làm hết bồn phận mình. Định được cách đối phó rồi, chàng thấy yên tâm hơn.

Thanh đi bên cạnh chồng không nghĩ ngợi gì. Sau một giấc ngủ dài, được đi một lúc, nàng thấy huyết mạch lưu thông và trong người khoan khoái.

Cảnh phố chợ, Hiệp nhìn không thấy gì đổi khác; cây đa ở đầu phố trải qua bao nhiêu năm vẫn giữ nguyên cái hình giáng ngày trước,

(Xem tiếp trang 12)

Mời lại

PETROMAX

N° 900. — 100 Bougies
1 lit dầu hôi đốt

đặng 26 giờ

N° 821. — 200 Bougies.

1 lit dầu hôi đốt

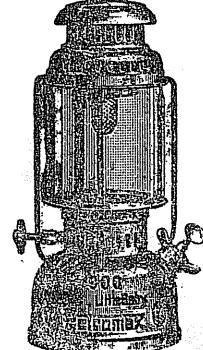
đặng 18 giờ

N° 826. — 300 Bougies.

1 lit dầu hôi đốt

đặng 12 giờ

DÈN MANCHON KIỀU MÓI RẤT TỐI TÂN



Giống giòi chế tại Đức quốc — Đốt bằng dầu lửa và dầu sáp — Rất tinh xảo, rất lịch sự, rất bền bỉ, ngọn lửa sáng sanh, chịu đựng ngoài mưa gió — Sài đèn Petromax rất được tiện iện, ít hao dầu — Cách đốt rất dễ dàng, không sợ cháy dầu gì, ai cũng có thể đốt được — Các nhà sài đèn manchon thiện nghệ đều công nhận đèn hiệu Petromax là tốt hơn hết —

Đèn Petromax có bảo kiếm luôn luôn.

Établissements DAI-ICH

CHUYÊN MÔN BÁN CÁC HIỆU ĐÈN DANH TIẾNG :

PETROMAX, SUCCES, NOEL, ASIATIC v.v. Đồ phụ tùng các hiệu đèn đều có bán đủ.

N° 29 Bd TỒNG-ĐỐC-PHƯƠNG. — CHOLON

TÁM GIỚI KÉM NĂM

TRUYỀN TRINH THÁM của PHẠM CAO CÙNG

I. MỘT LỜI GIỚI

THIỆU CHẾT NGƯỜI

RỜI mưa lầm lỗi. Trên con đường về phủ Khoái-châu thuộc tỉnh Hưng-yên, một người phu già i-ach kéo chiếc xe áo tối kín mít. Tuy trời mưa, hai người ngồi trong xe không trông ngắm được cảnh vật bên ngoài, thế mà họ cũng không hề nói chuyện với nhau nữa lời để cho đỡ buồn, quên cái thì-giờ chán nản đường trường.

Họ điều có ý nghĩ riêng; thỉnh thoảng họ lại ngánchez nhìn nhau, con mắt đầy vẻ căm hờn. « Họ » đây là hai người: một thiếu phụ và một thiếu niên. Dùng hai chữ « thiếu-niên » đây là cho nó có vắn vẻ, chứ thực ra chàng thiếu niên của chúng ta chỉ là một cậu bé mười mốt, mươi hai tuổi, cặp mắt sáng, khuôn mặt tròn, đầu đội mũ trắng còn mới nguyên. Ta nói ngay, cậu bé con đó là chàng Kỳ Phát, mà người thiếu phụ là dì cậu. Các bạn nên nhớ rằng khi truyện này xảy ra thì Kỳ Phát mới là một đứa trẻ học lớp ba, chớ chưa phải một trang thiếu niên tóc điểm bạc, có tài trình thám hơn người, đã nổi danh trong vụ khám phá ra án mạng ở trong Thanh do những « Vết tay trên trần » và tìm ra cái « Kho tàng nhà họ Đặng » ở bãi bể Văn-lý độ trước.

Ngồi ở trong xe, Kỳ Phát lúc đó nghĩ ngợi lung lắc. Chàng tức bức vỗ hau vì mấy hôm trước đây, nhờ có « Chiếc tất nhuộm bùn »¹, chàng đã khám phá ra vụ tư thông của dì chàng. Thị cái con dâm phụ, chồng mới chết được vài hôm đã bắt trai về nhà, nó ngồi cạnh chàng. Chính nó, lác chàng nhảy vào bắt gian đã to mồm lu loa vu cáo cho chàng cái tội đê hèn; súng tinh sương lén vào buồng dì mở hòm ăn cắp. Cả vú lắp miệng em, hãy hỏi ai cãi cho ra cái nỗi oan Thị Kính? Hàng phố, hàng xóm, sáng hôm đó, đồ lại xem, ai cũng nhìn Kỳ Phát bằng con mắt khinh ghét. Một bà cụ già chép miệng mà nói rằng:

— Góm, thời vẫn minh bây giờ trẻ con bằng tí tuổi đâu mà đã có gan tướng cuốp!

Một bà to béo đến xem, thuận tay cũng tát cho thẳng bé con, bằng trạc tuổi Kỳ Phát, một chiếc tát trái ném thân, mà rít theo rằng:

— Còn mày nữa, mày mà đồ đốn thế thì bà giết sớm!

¹. Xem Phong-Háo số 187

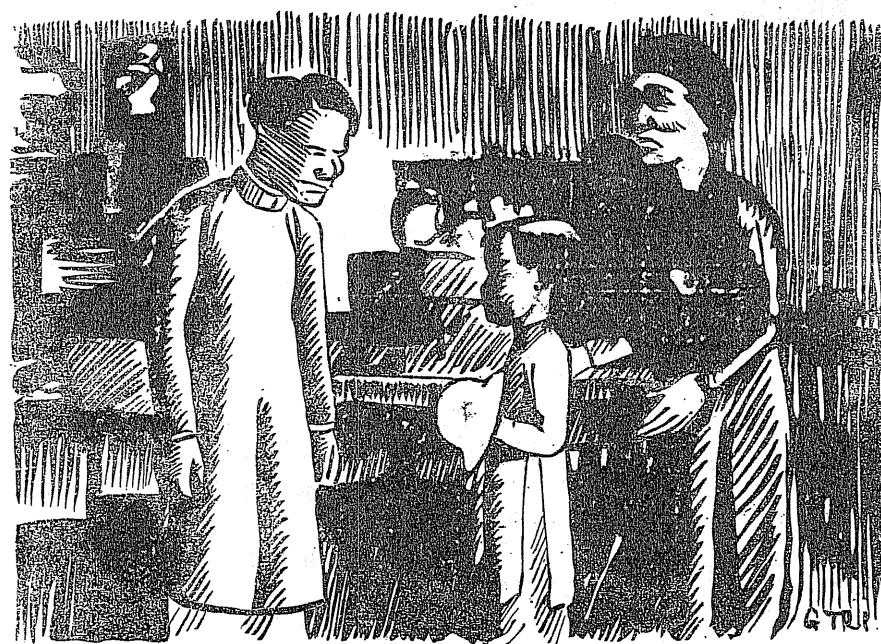
Kỳ-Phát đứng giữa đám người đặc ác và bắt công đó, cặp mắt dung dung. Nhưng chàng cũng đỡ uất ức một hai phần khi đi ngủ, vú già lên bô màn, bảo chàng rằng:

— Thôi, cậu đừng khóc nữa, tôi biết lắm, chắc chẳng bao giờ cậu lại thế!

Kỳ-Phát cảm động, nắm chặt lấy tay vú già, nức nở. Chàng không ngờ rằng trong nhân loại lúc bấy giờ lại còn một người không ngờ chàng là ăn cắp. Nói thế thì không đúng, Kỳ-Phát biết chắc có một người không bao giờ lại

— Thưa, thày cháu mất sớm, trăm sự chúng tôi đều nhờ ở ông. Cháu nó được cái thông minh, nhưng, biết lòng con không ai bằng mẹ, chúng tôi không dám dẫu, cháu nó hường bỉnh và lại... có ý gian lăm ạ!

Thế là bà mẹ hiền từ ấy đã gửi gấp chàng Kỳ-Phát cho ông giáo bằng một lời giới thiệu quý báu. Nếu một cái séc-ti-phi-ca (1) xấu đã làm cho một thầy ký không bao giờ kiểm được việc làm, một quyền li-vê (2) xấu đã làm cho một cậu học trò không xin



tin chàng có cái dã tâm đó. Người ấy là mẹ chàng. Nhưng mẹ chàng lúc này ở đâu, còn sống hay đã chết, chàng cũng không hay nữa.

Khi dì chàng thấy việc tư thông của mình bại lộ thì việc trước nhất là nghĩ cách nhở cái gai trước mắt, rút cái gai trong bánh xe, nghĩa là tống cổ chàng ra khỏi nhà. Nhưng khổn thay, con ác phụ không thể nào xử thẳng tay được, vì dẫu sao, miệng tiếng thế gian eung bão: dì ghê, con chồng.

Nhưng nó đã nghĩ ra một diệu kế, là gửi Kỳ-Phát lên phủ Khoái-châu, ở nhà một người anh họ mình, lấy có rằng bây giờ ở nhà chỉ toàn đàn bà, Kỳ-Phát hay lêu lõng chơi bời, nay gửi lên Khoái-châu thực tiện người rèn cặp.

Thế là hôm đó, một hôm trời mưa lầm lỗi, Kỳ-Phát cùng dì và một chiếc hòm nhỏ, đi xe lên phủ Khoái-châu « du học. »

Dì chàng đưa chàng lại chùa ông giáo Hy, một ông giáo có tiếng dữ dồn nhất trường, rất lè phép mà thưa với ông giáo rằng:

học được ở trường nào, thì cái lời giới thiệu chết người kia đã làm cho Kỳ-Phát lần thứ hai mang tiếng là thẳng ăn cắp. Cái lời giới thiệu ấy đã làm cho ông giáo Hy tự nhận mình là một nhà trình thám.

Kết quả trước tiên của lời giới thiệu chết người ấy là ngày hôm đầu tiên đi học, Kỳ-Phát được gọi lên trước bàn học, ngó ngắn trước cặp mắt trổ và to của ông giáo Hy:

— Tôi bảo cho anh biết trước: anh không hường được với tôi đâu! Hừ, bé ăm trộm gà, nhón ăn trộm trâu! Anh trừng mắt nhìn tôi đấy, phải không? Lần đầu tôi tha cho không đánh đòn, nhưng anh phải chép, đến chiều nộp, câu này: L'honnêteté est la mère de toutes les qualités (3) Thôi, vế chõ!

Ông giáo Hy đã thực hành câu: dạy con từ thuở còn thơ, dạy học trò từ thuở bơ vơ mới lại!

1. Certificat

2. Livre.

3. Sự thực là mẹ mọi nết tốt.

II. KHÔNG CÁNH MÀ BAY

Một hôm thứ bảy. Trời rét như cắt, ông giáo Hy thu thủ trong chiếc áo ba-dờ-suy, đi bộ từ nhà sang trường. Gió lạnh, tuy ông đã kéo cổ chiếc áo dà lên tận gáy, thế mà chiếc mũi ông, vừa cao vừa to, cũng bị công mà thành ra đỏ. Ông tới trường, bắt tay các bạn đồng nghiệp, rồi nhìn đồng hồ nhà trường, lấy lại đồng hồ của mình, ra hàn uống nước, hút thuốc. Ông thở hơi khói thuốc lào, uống hụm nước nóng, tự nhiên thấy trong người hết lạnh, rồi hơi bức. Ông quay về lớp, treo chiếc áo ba-dờ-suy lên mắc, rồi lại nói chuyện với các bạn hữu.

Một lát sau, trống trường điem ba tiếng vào học, ông giáo Hy thông thả bước về lớp, vỗ tay cho bọn học trò xếp hàng vào.

Rồi ông thò tay vào túi áo khoác, treo trên mắc, lấy chiếc đồng hồ ra. Ông vừa toan quay bước lên bục, song ông thoáng nhìn đồng hồ, ông dừng bước, đưa đồng hồ lên tai nghe. Ông sẽ lắc đồng hồ cho chạy, nhưng có lẽ chiếc đồng hồ của ông nó vẫn nhất định chết, nên ông đành cau mày thở dài, rồi lại bỏ đồng hồ vào túi áo ba-dờ-suy.

Rồi ông lên bục dạy học như thường. Thời khắc qua... Tới giờ chơi, ông giáo Hy lên buồng trên uống nước. Trước khi ra khỏi lớp, ông còn quay lại mà bảo Kỳ-Phát, — hôm đó chàng phải ở lại trong lớp chép bài vì chàng giữ Cahier de Roulement :

— Anh hường vừa chử, ngồi mà chép bài thực cần thận không có chối nữa tôi soát lại còn « phốt », thì chớ chết!

Giờ chơi vào, ông giáo Hy vẫn dạy học như thường, nhưng tới lúc trống về, ông mặc áo ba-dờ-suy vào, ngăn người tìm tòi hết túi trong, túi ngoài, rồi bỗng giận dữ bảo tại học trò :

— Hãy khoan không được ra vội!
Rồi ông thở dài, lắc đầu gọi :

— Kỳ-Phát, anh lên đây tôi bảo.
Cả lớp đều ngạc nhiên. Ông giáo Hy nhìn Kỳ Phát từ đầu đến chân rồi chép miệng :

— Góm thật!

Kỳ Phát ngạc nhiên; chàng tức mình vì thấy bọn học trò đúng xúm quanh nhìn chàng như nhìn một con vật lạ :

— Thưa thày bảo con gì ạ?
— Lại còn bảo gì? Thôi, anh đừng vò nữa, muốn sống thì đưa ngay trả đây!

— Thưa thày, trả cái gì ạ?
— Nay, trả cái này!

(Xem trang sau)

Các bạn tới nhà mua thuốc Lậu, Giang-Mai — Biểu thêm thuốc thụt các bạn ở xa. — Tính giá đặc biệt với anh em lao-dộng.

THUT RÚ'A GIÚP!!!

Lậu. — mồi mắm: buốt ticc ra nhiều mủ, có khi lẩn cá mủ, có khi lẩn cá mủ — kinh niêm: tiêu tiêm thông có vân, ít mủ

chưa rút nọc: khi ráo mủ, nước tiêu mứt, — ra rái già hoặc buồn ngứa trong ống tiêu, dùng thuốc tuyệt nọc lậu số 9 thuốc lậu đều già

0\$60 một hộp. — Khi khởi lậu mà nước tiêu khi trong khi đục hoặc đau lưng mỏi xương, hoặc gi-tinh móng-tinh thì dùng.

« Kiên-tinh-tư-thận hoàn » mỗi hộp uống 5 ngày giá 1\$50.

Giang-Mai: Lên mụn ở quy đầu, phát hạch (soái) hoặc lở toét khắp mình mọc mào-gà, hoa-khổ rát gần rát thịt

đau xương rung tóc, rít đầu, lung lay rắng hay thôi mõm, cù-dinh, thiên-pháo dùng thuốc số 21 kèm khói chắc chắn giá 1\$00.

Đàn-bà lậu: 7 phần 10 bệnh chỉ ở đường âm-hô (voie vaginale) còn 3/10 bệnh phát cả ở âm-hô (vagin) và ống tiêu (uréthre). Bệnh ở ống tiêu thi cũng buốt ticc như đàn ông. Nhưng nếu chỉ phát ở đường âm-hô (voie vaginale) thì khác, nghĩa là không

buốt ticc, tiêu tiện như thường, vẫn êm ái mà nhiều mủ giống như người có nhiều khí hàn, thỉnh thoảng mấy thây hơi ticc và nóng ở cảm minh. Đề quá trùng ăn vào tử cung, buồng trứng thì nguy hiểm. Phải dùng thuốc số 4 mỗi hộp uống 3 ngày giá 1\$20 và Cao hút độc trà khai số 17 mỗi hộp dùng 2 ngày giá 1\$00.

THANH - HÀ DƯỢC - PHÒNG 55 Route de Hué (phố Chợ Hôm) Hanoi... là nhà thuốc chuyên trị bệnh tinh, — Nhận chữa khoán — Có phòng thụt rửa. Có danh-y coi mạch cho đơn bốc thuốc và chế các thử cao, đan, hoán, tán chữa các bệnh người lớn trẻ con. — Đại - lý: Sinh-Huy Dược-diếm 59 Rue de la gare Vinh

vua nói, ông giáo Hy vừa thuận tay cho Kỳ Phát một chiếc tát đồ hào quang hai mắt. Bán tính Kỳ Phát vốn rất bướng, hắn chỉ nhặt nhục có chưng thôi, khi quá cái mực ấy thì hắn không chịu nữa. Hắn đỏ mặt, nhìn thẳng ông giáo.

— Nào tôi có lấy cái gì?

— Phải, không lấy, chỉ lấy có cái đồng hồ thôi!

Bị người vu oan, Kỳ Phát nhất định cãi.

— Tôi lấy bao giờ, không tin thì hãy khám cặp tôi xem!

Ông giáo Hy cười nhạt lắc đầu:

— Thời đừng gáy dĩ già mồm nữa! Tôi còn là gì những phường ăn cắp, đứa nào lấy chẳng tâu tán tang vật ngay đi, dại gì lại giữ trong mình, để người ta khám thấy!

— Thế thầy lấy cớ gì mà bảo tôi lấy cặp chiếc đồng hồ của thầy?

Ông giáo Hy bị Kỳ Phát hỏi vẩn thi túc lẩn, phải, làm một ông giáo mà bị học trò hỏi vẩn, thì còn gì, đất nào chứng cho nữa? Ông giáo cười gằn mà bảo Kỳ Phát:

— Cần gì phải chứng cứ, thì ai còn là gì tính anh, đến mẹ anh cũng còn bảo tôi hôm xin cho anh vào học: « Cháu nó có tính gian lận, ông phải coi chừng! » Thì gian là gì, gian nghĩa là ăn cắp! Hãy hỏi từ lúc vào học đến lúc về, lúc nào tôi cũng ở trong lớp, chỉ trừ có giờ ra chơi, thì lại chỉ có một mình anh ở trong lớp. Vậy trừ anh ra, còn ai vào đây mà lấy nữa?

Ông giáo Hy xuy xét như vậy thật là hợp lý, nhưng còn nhiều chỗ ông không biết đến cũng như ông không biết rằng cái người đàn bà ông bảo là mẹ Kỳ Phát không phải là mẹ, mà chỉ là người dị độc ác mà thôi!

III. MỘT ÔNG GIÁO KIÈM NHÀ TRINH THÁM

Thế là ngay lúc bấy giờ, ông giáo Hy theo Kỳ Phát về nhà. Ông lập tức phân vua câu truyện cho mọi người nghe:

— Thực là mắt biến nhanh như điện. Thị buổi sáng hôm nay, lúc bấy giờ, tôi ở nhà đi lại trường. Việc thứ nhất là tôi lấy lại đồng hồ, vì chiều nay tôi có việc cần phải đi Hà-nội cho đúng giờ. Nhưng đồng hồ tôi mỗi ngày nhanh 15 phút, bởi vậy lúc đó tuy đồng hồ nhà trường đã 7 giờ 15, mà tôi lấy đồng hồ tôi đúng 7 giờ, vì tôi ước lén tới Hà-nội, đồng hồ chạy nhanh lén thì vừa đúng.

« Lấy lại đồng hồ xong, tôi bỏ vào túi áo ba-dờ-suy, treo ở lớp, rồi ra nói chuyện với các ông giáo. Lúc trống vào học, tôi vừa toan lấy đồng hồ ra để dạy học trò, thì đã thấy đồng hồ chết lúc 8 giờ kém năm, nên tôi đành bỏ vào túi áo. Lúc giờ ra chơi thì tôi cũng đè áo ở trong lớp, có ngờ đâu lúc tan học rò đến đồng hồ thì đã mất từ bao giờ.

Người anh họ dì Kỳ Phát hỏi:

— Nhưng tại sao ông giáo lại nghĩ cho Phát lấy?

— Khốn nạn, không nó lấy thì ai vào đây nữa. Sáng nay, trong lúc chơi, chỉ có nó là được phép ở trong lớp mà thôi! Nhưng mắt chó phải rào rau, từ nay tôi cầm hết tất cả học trò, không trừ một ai, được lai vắng trong lớp lúc giờ chơi nữa.

Người anh họ quay lại hỏi Kỳ Phát:

— Thời, anh có chót dại lấy thì đưa trả ông giáo đi!

Kỳ Phát lặng im không trả lời; trong óc chàng hình như đang mải nghĩ điều gì.

Ông giáo Hy thấy Kỳ Phát không



nói, thì nhìn thẳng vào mặt chàng mà nói rằng:

— Lặng im nghĩa là thủ tội, vậy anh lấy dấu đầu đưa trả tôi, rồi tôi tha cho.

Kỳ Phát cũng vẫn không nói. Không thể né tránh được nữa, ông giáo Hy dí ngón tay vào trán Kỳ Phát, nghiến răng, rít lên rằng:

— May to gan lắm, về sau thì đi ăn cướp, con a!

Bấy giờ Kỳ Phát không dứt úc nữa, vì manh mối vụ trộm tuy nhỏ nhặt, song lạ lùng này chàng đã đoán được cả rồi. Chàng chỉ cần xuy nghĩ kỹ lại xem những điều mình úc-doán có đúng không?

Nhưng chàng đã đoán đúng!

Chàng vui mừng lộ ra nét mặt, không nghĩ ngợi gì nữa, vì trong óc đã có một chương trình hành động hẳn hoi.

Buổi chiều hôm đó, ông giáo Hy cũng yên trí vào lớp dạy học với một chương trình hành động!

Việc thứ nhất là ông bắt Kỳ Phát quý ở một góc lớp với một chiếc biển treo lủng lẳng trước ngực, trên đe mấy chữ « Je suis un voleur » (1), rồi ông ra lệnh cho tất cả lớp biết rằng từ nay, ông cầm giờ chơi, không một ai được vào trong lớp nữa.

(Còn nữa)

Phạm cao Cung

(1) Tôi là một tên ăn cắp.

SỐNG

(Tiếp theo trang 10)

nên trông tưởng như không cao lớn lên được chút nào. Ngoài cái nhà gạch của Hiệp ở trước ra, còn thi toàn nhà tranh cả; những nhà tranh lụp sup, mầu nóc lán với mầu đất, liên tiếp nhau thành một hai dãy phố dài nằm ép dưới chân đồi. Cảnh phố, trên một (5) đất rộng, lèo tèo mười cái lều chợ sơ sác, cột tre lằng khảng in bóng xuống một cái lạch nước con.

Hiệp quay lại hỏi Sơn:

— Cai Dương vẫn ở thuê chỗ cũ đấy chứ?

Sơn giơ tay chỉ một cái nhà ở đầu phố bên cạnh, một bụi chuối:

— Bây giờ bác ta ra ở đó vì đã lâu không trả tiền, nên ông Thái không cho ở thuê nữa.

Hiệp không ngờ đâu cai Dương, một tay giàu nhất phố chợ nay lại nghèo đến như thế. Trước kia cai Dương đã làm mỏ có dành dụm được ít tiền và dựng một cái nhà gỗ ngay bên cạnh nhà chàng. Bỗng một hôm cai Dương bán cả nhà lấn đất cho thân phụ chàng, rồi bỏ đi làm ăn nơi khác. Nhưng cái cờ tai sao phải bán nhà thì Hiệp không biết rõ, vì hồi đó chàng đi học vắng.

Sơn đi mau xuống trước để báo cho nhà cai Dương biết rằng Hiệp và Thanh lại thăm.

Vợ cai Dương bẽ đưa con ở trong nhà chạy ra, nói mấy câu cảm ơn rồi òa lên khóc một cách rất đột nhiên. Hiệp khó chịu, vì chàng cho là vợ cai Dương khóc giả dối để làm tranh lòng mình và vòi tiền.

Chàng cúi đầu bước qua cái cửa thấp và nhỏ; vợ cai Dương lấy một cái chiếu, rũ bụi và giải vội lén giường mòi Hiệp ngồi. Hiệp nhìn cái chiếu hẳn thiu, từ chối rồi đi thẳng về phía một cái giường phủ màn kín mít. Thanh rút khăn tay đặt lên mũi để tránh bụi ở chiếu tung ra và để mùi nước hoa thơm làm át mùi ẩm thấp hôi hám phảng phất quanh người.

Hiệp lấy hai ngón tay gượng nhẹ vách màn nhìn vào trong giường. Cai Dương cố nhắc đầu dày thong thả mở hai mí mắt nhìn Hiệp rồi lại từ từ nhắm lại, mấp máy môi nói rất khẽ:

— Cám ơn quan.

Hiệp biết rằng cai Dương chỉ còn đợi giờ chết; chàng vội buông màn xuống quay ra hỏi vợ cai Dương xem chồng mắc bệnh gì. Tuy hỏi,

nhưng chàng lo dĩnh không dè tai nghe vợ cai Dương nói, đưa mắt nhìn quanh gian nhà. Thấy mấy đứa trẻ gầy gò ngồi trên ô rrom, Hiệp hỏi:

— Nhà chị được mấy cháu?

Chàng thấy câu hỏi của chàng nói bằng một thứ giọng khinh bỉ; chàng cho rằng giọng nói phải thế mới hợp chỗ, phải thế mới dè cho vợ cai Dương nhận thấy rõ lòng tử tế của chàng và cái vinh dự được một người cao sang như chàng đến tận nhà thăm chồng ốm.

Vợ cai Dương đáp:

— Bảm quan, cháu đẻ mười mấy bảm, nhưng chỉ nuôi được có năm cháu.

Thanh Thanh nhìn chăm chú vào cái giá cơm tấm soan, vợ cai Dương nói:

— Nhà cháu từ hôm qua không chịu ăn uống gì cả. Mấy bảm gạo bả lớn cho đem về thôi còn dè nguyên đấy.

Hiệp nghĩ đến nỗi khổ của mấy đứa bé có lẽ đói bụng mà đành ngồi nhìn giá cơm trắng và thơm, thèm mà không được ăn. Chàng đưa mắt nhìn Thanh có ý trách, rồi dúi vào tay vợ cai Dương tờ giấy năm đồng:

— Chị cầm lấy mai đưa anh cai vào nhà thương.

Nhìn quanh gian nhà tối tăm, những bức vách đất long lở, và mấy



đứa trẻ ốm đói ngồi sát vào nhau trên ô rrom cho khỏi lạnh, Hiệp ngâm nghém:

— Không biết làm sao họ sống được, mà sống thế này thì sống làm gì?

Nhưng tư tưởng của chàng chỉ đến đây là ngừng lại, vì chàng còn bận nghĩ đến việc ra ngay khỏi nhà cai Dương. Chàng cho mình đã làm đủ bỗn phận và khi bước ra ngoài đường thấy người nhẹ nhõm như thoát khỏi một cái ngục tối.

(Còn nữa)

Nhật Linh

HOTEL & CAFÉ DE LA PAIX

ENTIÈREMENT REMIS A NEUF

Changement de Propriétaire



Sa cuisine est réputée la meilleure du Tonkin. Le Restaurant de la Paix est le rendez-vous de la bourgeoisie annamite à qui le meilleur accueil est toujours réservé.

Repas soignés à partir de 1\$20

Chambres R. P. Bert 1.50

Chambres dans Pavillons et Parc Splendide, unique à Hanoi.

Charles GUILLOT, Propriétaire - Gérant

CINÉMA PALACE Từ thứ tư 3 đến thứ ba 9 Juin 1936

LE BONHEUR

Diễn theo bi kịch của HENRY ERNSTEIN, MARCEL L'HERBIER dàn cảnh, GABY MORLAY và CHARLES BOYER sắm vai chính

TUẦN LỄ SAU (Từ thứ tư 10 đến thứ ba 16 Juin 1936)

CHARLES BOYER và GABY MORLAY sắm vai chính trong phim

LE VERTIGE

Một phim hoàn-toàn về mọi phương diện, một chuyện cảm-động bi-ai... ALICE FIELD và ANDRE BURGERE sắm hai vai chính.

CINÉMA TONKINOIS Từ thứ sáu 5 đến thứ năm 11 Juin 1936

LA BANQUE NÉMO

VICTOR BOUCHER, MONA GOYA và ALICE TISSOT sắm các vai chính.

CÁI MÁY ANH

TRUYEN NGAN cua KHAI HƯNG

Ôi tháng ông ký Ngàn ở sở
Bíu-chính được phu cấp
ba đồng để bù vào tiền
làm lân mất mát tất nhiên
phải có trong các công việc giao, nhận,
đổi chác.

Không làm lân mất mát một xu trong
luôn năm tháng, ông ký Ngàn để dành
được một món khá to : mười lăm đồng
bạc. Số tiền tấp thu ấy, bà ký không
nhìn mà cũng không biết đến, ông ký
có thể tháng tháng đổi nó ra nước chanh,
ruou bia, xi gà (còn thuốc lá thuộc về
khoản trực chi đã có bà ký cảng dáng).

Nhưng xưa nay ông ký vốn là người
chi thú. Mười lăm đồng kia, ông chẳng
tiêu nhảm, đã vòi ich lại hại sức khỏe.
Ông ra hiệu quen mua phắt một cái ống
ảnh, mà suốt mấy tháng nay ông đã để
ý ngắm ngòi, ngày bốn buổi qua lại để
đến sở và về nhà.

Muốn giấu bà ký cái ngán khổ cồn-
con, ông ký không dám động gì đến món
tiền phu cấp hằng tháng. Ông đã lập
mưu lập meo săn ở trong óc : Về đến
nhà, ông tưới cười giờ ống ảnh lên khoe
vợ :

— Mợ ơi, tôi vừa đánh số được dây
này.

Tám đứa con, từ bốn đến mười hai
tuổi, chạy ủa lai, vỗ tay reo mừng. Nhưng
bà ký chỉ bĩu môi :

— Số với loạn ! Cậu rước cái của ấy
về làm gì ?

Ngàn cau mày gắt :

— Mợ còn muốn gì nữa ? Mất có năm
tháo được cái máy ảnh dáng giá ba chục,
mợ còn kêu ca ư ?

— Khốn nhung còn kính ảnh, còn
thuốc ảnh, lại chết tiễn thôi !

Chữ « thôi » bà ký kéo thật dài trong
khi cắp lồng mì bà diu lại và cong lên.
Bỗng bà tươi ngay nét mặt, vui vẻ bảo
chồng :

— Được, cậu để dây, rồi tôi bán lại
chó. Bán độ mười lăm đồng thôi thì ai
chẳng muốn mua.

Ông ký ra oai :

— Tôi không bán lại, mợ hiểu chưa ?

Bà ký lạnh lùng :

— Thị cậu không bán lại. Nhưng tôi
xin nói trước, cậu chờ rờ vào tiền lương
tháng để mua kính ảnh đấy.

— Tôi không thèm rờ (Ngàn đã nghĩ
đến số tiền phu cấp).

— Thế thì được ! Được lắm !

Chiều hôm ấy ông ký Ngàn vác ống
ảnh đến hỏi một người bạn thạo nghề

cho biết đủ hết các khéo về khoa chụp
hình. Lúc ở nhà bạn ra, ông ký đã hiểu
thấu « objectif » là gì, « obturateur » là
gi, « diaphragme » mở rộng, hép thế nào,
« temps de pose » nhanh, chậm tùy theo
trời nắng, trời râm như sao... vân vân.
Người bạn không tiếc lời chỉ bảo và lại
dai Ngàn cả một cuốn « phim » bỏ quên
trong ngăn kéo từ bao giờ không nhớ.
Vì thế chàng dặn :

— Ấy, bác đừng tạm để tập chụp thôi,
chó tin ở cuốn phim ấy nhé. Tôi không
chắc nó còn tốt đâu.

Hôm sau là chủ nhật. Ông ký Ngàn

Gia-dinh ông ký Ngàn với đủ các màu
sắc sỡ giắt diu bồng bế kèo bộ lên bách-
thú. Đó cũng là một cách tập thể-thao». Ông ký bảo bà ký thế.

Đến Bách-thú, ông ký tim mãi mới
được một chỗ tốt, một cảnh đẹp. Bên
cạnh có cây soan tát rủ cánh và đầy
hoa tươi đỏ, đằng xa có nước hồ lấp
lánh như gương. Ông ký xếp bà ký
đứng giữa, các con dê chung quanh,
rồi từ đó, ông vừa xoạc cảng bước ra
phía trước mặt vừa dỗng dạc dẽm
« một, hai, ba, bốn, năm ». Đoạn ông cùi

mò ra được đủ mọi điều cần thiết, và
đương máy để bấm :

— Cần thận nhé. Hết đếm đến « trois »
là tách đấy. Un, deux,... Thằng Văn
ngửug đầu lên một tí. Un.. cái Thành
đứng vịn. Được đấy. Un! deux! Đứng
chớp mắt... cố một tí thôi. Tui lên...
Un, deux, et.... trois. Ça y est !

Một giờ sau, khi đã chụp xong cả tám
cái ảnh, gia-dinh ông ký Ngàn lại cùng
nhau thông dong đi bộ trở lại nhà.

Hai ngày mong đợi.

Trong hai ngày ấy bà ký luôn luôn
nói truyện với ông ký về ảnh. Bà chỉ sơ
lúc bấm « tách » bà lại chớp thì mắt sẽ
hóa mù, và bà ký kèo mãi chòng về nốt
một lần đã hấp tấp vội bấm giữa lúc
bà há miệng định mang thẳng Sủu.

Hôm thứ ba, ông ký ở sở về, vè mài
bực tức, cau có. Ông lầm bầm :

— Khỉ quá ! Tiền đâu bấy nhiêu !

Bà ký vội nhắc :

— Ảnh, cậu đã lấy về rồi đấy chứ ?

— Lấy gì ? Hồng hết còn đâu ! Rõ anh
Hân tệ quá. Ai lại cho mình cuốn phim
cũ, bị « voilé » từ đời nào !

Bà ký tái mặt đi và bùi dài môi dưới
ra :

— Cậu thì còn được việc gì ! Rõ vụng
múa ché đất lệch.

— Hừ ! Vụng múa ! Rồi mợ xem tôi
có vụng múa không. Tôi đã mua cuốn
phim mới đây.

— Cậu mua ?

— Phải, tôi mua, ba hào chứ mấy vạn ?

— Thị hăng ba hào ? Ba hào chẳng
được một ngày tiền chợ ư ?

Chồng nói lảng :

— Mợ trang điểm ra ngồi để tôi chụp
lại.

Vợ gắt :

— Chẳng chụp chẳng vồ gì nữa. Cậu
muốn chụp, mời cậu đi nơi khác mà
chụp... Rõ phi cả tiền. Chả biết ảnh biết
iếc gi cũng làm bộ !

Chồng không sao nhịn nổi :

— Lâm gi mà nhắng lên thế ? Thấy
người ta không nói gì lại cứ được thế.

Hai người cùng to tiếng, cãi nhau kịch
liệt, văng vào mặt nhau đủ những câu
tàn tệ. Và một suýt nữa, cái ống ảnh
đã chẳng còn toàn vẹn.

Ông ký Ngàn hầm hầm vác máy ra
di.

Sự bất hòa trong gia-dinh đã hồn
gièp yên.

Ông ký chịu nhún một tí, bà ký chịu



9 TR

khăn khoản bảo vợ đưa đủ tám đứa con
đi chơi Bách-thú để chụp ảnh. Vợ chối
bây bấy :

— Thôi, tôi chịu. Rồi cậu lại nã tiền
kính ảnh chứ gì ?

— Ai nã ? Có kính ảnh đây rồi.

— Đâu ?

— Đã tra vào trong máy ?

— Tra vào trong máy ?

Ngàn giờ hết giọng thông thái ra giảng
nhῆa cho vợ nghe thế nào là « phim »,
và dùng « phim » tiên hòn dùng kính như
thế nào. Rồi nói tiếp :

— Cuốn phim này anh Hân cho tôi.

Bà ký ngẫm nghĩ, do dự bảo chồng :

— Nhưng chỉ chụp một lần này thôi
đấy. Cậu chờ có đám mè vào nhé ?

— Được, cứ chụp lần này đã.

Nửa giờ trang sức. Bao nhiêu khăn áo
đẹp nhất, mở hòm lấy ra mặc. Thằng
Kỵ trong bộ lính-thủy cộc lố, cái Thành
với bộ y phục tân thời mỏng dính, cái
Hiền trong chiếc áo rộng lụng thụng của
chị nó thải, vì chật quá....

lom khom đặt ống ảnh vào mắt ngắm
nghĩa, gật gù khen :

— Đẹp lắm, đẹp lắm ! Composition
parfaite !

Hai người đi qua tò mò nhìn, bao
nhau :

— Chỗ này thiếu ánh sáng, mà lại sấp
bóng mặt trời, sấp đèn như củ súng.

Bà ký thoáng nghe rõ lời bình phẩm,
chạy lại thuật với chồng. Ông ký, giọng
khinh bỉ :

— Chúng nó biết gì !

Nhung ông cũng tìm một chỗ khác
sáng hơn. Lại xếp hàng, lại đếm bước,
lại ngắm nghĩa, lại tự khen :

— Ha ha ! composition pyramidale !

Những câu chữ Pháp ông ký đã đọc
được ở một quyển sách bạn vừa cho
mượn.

Rồi ông xoay, rồi ông vặn ốc, rồi ông
loay hoay để gần, để xa, để mau, để
chậm. Những điều mới học lộn xộn rồi
bùng trong óc ông.

Nhung mười lăm phút sau, ông cũng

PHUC - LOI
1 Avenue Paul Doumer à Haiphong

Articles de Nouveautés
Chapellerie, Parfumerie,
Lunetterie,
Cravates, Chemises Sport

MARQUE

BALTY

ECOLE INDOCHINOISE

L'unique cours par correspondance rationnelle-
ment organisé de l'Indochine, dirigée par une
réunion de professeurs licenciés et bacheliers

Direction et Administration

99, Route de Hué — Hanoi

Les vacances vont venir
Inscrivez-vous à l'Ecole Indochinoise. Elle vous fera faire
en trois mois, dans les conditions les plus commodes et

les moins onéreuses, les progrès d'une année.

Pour tous renseignements s'adresser à M. VU-DINH-LIEN

Administrateur de l'Ecole Indochinoise

Directeur des cours par correspondance de l'A. J. S.

99 Route de Hué

N. B. — Joindre un timbre pour réponse.

Leçons particulières par
professeurs nombreux et compétents
S'adresser à M. VU-DINH-LIEN

NAM NỮ BẢO TOÀN

AI CŨNG NÊN ĐỌC, VÌ NÓ GIỮ GÌN CHO THÂN
THÈ CHÚNG TA RẤT LÀ TRỌN VẸN. GIÁ 0\$50

Nam Nữ Bảo Toàn của M. Lê-huy-Phách là một cuốn sách khảo cứu rất công phu — Nói rõ những bệnh của Nam Nữ thanh niên: những bệnh thuộc về huyết, những bệnh thai tiền, sản hậu... những bệnh Phong-Tinh — Giải thích rành mạch từng bệnh một — Day cách phòng bệnh, chữa bệnh, làm thuốc lấy mà dùng... Thực là một cuốn sách từ xưa tới nay chưa ai có đủ tài liệu làm ra được. Dày hơn 100 trang, giấy tốt in đẹp. Có chụp ảnh hình các bộ phận sinh dục và hình các vi trùng bệnh Phong Tinh. — Bán tại nhà thuốc Lê-huy-Phách. Ở xa gửi thêm 0\$20 làm cước « bảo đảm » và tiền embalage. — Gửi mandat hoặc tem cũng được.

Lậu, giang mai
không uống thuốc Lê-huy-Phách
nhất định không khỏi.

Lê-huy-Phách là nhà thuốc độc tài chữa bệnh Phong-Tinh. Thuốc Lê-huy-Phách uống vào khỏi ngay, trăm nghìn người không sai một, khắp Đông-Dương ai cũng biết tiếng.

BỆNH LẬU. — Mới mắc: tức buốt, ra mủ, kinh niêm: tiêu tiện vẫn đục, ít mủ, ướt quy đầu... nếu không dùng « Thuốc năm 1935 » số 70 nhất định không khỏi. Nhẹ 3, 4 hộp, nặng 8 hộp là cùng. Giá 0\$60

GIANG MAI. — Lở bét quy đầu, phát nách, lèn soái, đau xương, giật thịt, mọc mào gà hoa khé, mới mắc hay đã lâu, dùng thuốc « Giang mai » số 18, nhẹ 1 hộp khỏi hẳn, nặng 2, 3 hộp quyết khỏi rút nọc. Giá \$00.

Lọc máu

Tuyệt nọc lậu, Giang mai. Bệnh lậu, giang mai chưa tuyệt nọc: tiêu tiện khi trong, khi vàng, khi đục, có vẩn, có cặn, nhoi nhói ở trong ống tiêu, ướt qui đầu, bắp thịt rứt, đau mỏi thân thể, tóc rụng, mờ mắt, ứ tai, đau lưng... Nếu không dùng « Tuyệt trùng » số 12 (giá 0\$60) và « Bổ ngũ tạng » số 22 (giá 1\$00), nhất định không bao giờ khỏi được mà mang bệnh suốt đời

Phòng Tích ! Phòng Tích !

Đầy hơi, ợ chua, trong bụng vận khí nổi tung cục rồi lại tan đau lưng, tức ngực, chân tay buồn móm, dày da bụng, sắc mặt vàng, ăn ít, ngủ không yên... mới mắc dùng một hộp Phòng Tích số 13, đã lâu 2, 3 hộp khỏi ngay. Giá 0\$50.

LÊ - HUY - PHACH

TONKIN — 149 PHỐ HÀNG BÔNG — HANOI

Là một nhà thuốc có danh tiếng và tín nhiệm nhất xứ Bắc. Chủ nhân Lê-huy-Phách xem mạch thái-tổ rất tinh thông, đoán được sinh tử... Thuốc Lê-huy-Phách bào chế theo khoa học. Bất cứ bệnh gì, khó khăn nguy hiểm dến đâu, dùng thuốc Lê-huy-Phách đều khỏi cả.

Nhà thuốc Lê-huy-Phách đã ấn hành 2 cuốn sách: 1er) **Hai bộ máy sinh dục** — Nói rõ những bệnh thuộc về huyết của đàn bà, những bệnh thuộc về khí của đàn ông. Có chụp ảnh các bộ phận sinh dục. — 2e) **Phong tinh căn bệnh**. — Nói rõ những bệnh phong tinh, có chụp ảnh hình các vi trùng những bệnh ấy. — Hai cuốn sách này đã được Nam Nữ thanh niên nhiệt liệt hoan nghênh, rất cần thiết cho sự sinh hoạt của loài người. Ai cũng nên đọc (ở xa gửi 0\$03 tem).

Đại-lý các nơi: Ninh-bình, Ich-Tri 41 Rue du Marché — Haiphong, Nam-Tân, 100 Bonnal — Nam-dinh, Việt-Long A, 28 Rue Champeaux, Việt-Long B, 225 Maréchal Foch — Thai-binh, Minh-Đức, 97 Jules Piquet — Langson, Lý-xuân-Quỳ 10bis rue du Sel — Hongay, Hoàng-đinh-Quỳ, n° 5 Rue des Théâtres — Haiduong, Phú-Văn, 3 phố Kho bạc — Vinh, Siub-Huy, 59 Phố Ga — Huế, Văn-Hòa, 29 Paul Bert — Tuy-Hòa, Nguyễn-xuân-Thiều — Quinhon, Trần-văn-Thắng, avenue Khải-Định — Nha-trang, Nguyễn-đinh-Tuyên tailleur tonkinois — Saigon, Dương-thị-Khuyển, 109 Rue d'Espagne — Vientiane, Phan-thị-Lộc, rue afforin.

nhin một tí, như thế phỏng có khó khăn gì?

Nhưng, muốn tỏ rằng mình không vung múa, ông ký lại đem những cái ảnh mới chụp ra khoe vợ. Cả tám cái cùng rõ ràng, có nhà, có cửa, có cây, có hoa, có người, có vật hẳn hoi. Ngày cá chụp con chó cún, ngày cái chụp hồ Hoàn-kiem, lại cái chụp mây, có di lê chùa Ngọc-sơn mỉm cười khi qua cầu Thê-húc nữa.

Bà ký khen mót:

— Phải! đẹp! đẹp lắm! Thị ra chỉ khi nào cậu chụp con mèo, con chó, con dĩ, con thoa, là cậu chụp đẹp mà thôi. Còn chụp mẹ con tôi quê mùa, xấu xí thì cậu không cần, thi cậu chụp liều chụp linh....

Ông ký cố tươi cười :

— Thị tôi đã mời mẹ mai, mẹ không chịu chụp.

Bà ký gào :

— Tôi không chịu chụp thi cậu đi chụp con dĩ thay tôi, phải không?

Thế là cuộc chiến tranh lại bùng bùng bốc lên, mãnh liệt và tàn ác gấp hai gấp ba lần trước.

Và từ đó, gia-dinh ông ký Ngần mãi hồn sự hòa hợp.

Khái-Hưng

HAI BÀI VĂN

(Tiếp theo trang 9)

BÀI LÀM

Một người thích đi du lịch Ông Chéon có một cái nhà, nhưng không bao giờ ông có ở đây cả. Nhà ấy chỉ là nơi trú ngụ của một bác quắn già chuyên việc xoay của ông chủ; và cũng lại là nơi

lần lút của bọn đầy tú chỉ có việc ăn cắp của người quản gia. Ông Chéon không & nói nào nhất định, hay nói cho đúng thì đối với ông, đâu cũng là nhà hết. Một năm khéo lăm ông ngủ nhà hộ hai mươi tối, vì ông thường đi du lịch luôn luôn.

Ông đi chơi phiêu (theo lời ông nói) từ Paris sang Londres. Ở đấy, ông đi qua Saint Pétersbourg và Constantinople, rồi lại quay về Paris. Thực ra, không phải ông đi du lịch thế để cõi xem các thành phố đâu; ông du lịch để được du lịch thôi, ngoài ra không có mục đích khác. Ông đã từng ở Bắc-kinh bốn lần, thăm Ngũ-ước hai bận và qua Ai-Cập lối hai chục lượt. Ông đã đi vòng quanh thế giới trong 24 ngày, chỉ cõi hưởng cái thú không phải ngồi nhà. Nước nào ông cũng biết cả, trừ có nước Pháp; tinh rào ông cũng biết chỉ trừ có thành phố Paris, v.v. ông không có ở đây bao giờ. Giả sử buổi sáng ông ở Francisco vừa đến chán về Paris thì buổi chiều ông đã đi ngay đến tỉnh khác tận bên kia quả đất.

Trong thư viện của ông Chéon, người ta chỉ thấy có những sách dẫn đường của hãng Chaux, của nhà Conty, sách chỉ dẫn khách bộ hành khi đi ngoại quốc... vẫn vân. Suốt đời ông chỉ đi du lịch mà ông cũng chỉ thích có thể thôi. Ông đã dùng hết các cách để đi chơi: ông đã từng đi bộ, dùng ngựa, xe lửa, tàu thủy, khinh-khi cầu. Ông đã cưỡi trên lưng voi di khắp nước Ấn-dô, hoặc cưỡi lạc-dà đi qua nước Ai-cập. Ông đã ném dùi các món ăn tại khắp các nước trên hoàn-cầu từ món dùi cùi ở Pháp cho đến bát yến sào ở Trung-hoa. Khi ở đảo Spitzberg, ông đã ăn qua thịt hải-cầu và nhiều món ăn khác cũng lạ như thế. Ông đã trải qua nhiều sự hiểm nghèo; chết hụi tối trâm l่าน, suýt bị làm mồi cho hổ và rắn. Chút nữa, có lẽ ông bị bon Thổ-Nhĩ-Kỳ dùng dao giết và, một lần kia không rõ ông dùng phép thánh gi mà thoát không bị dân dã-man Phi-châu gợt

Một cuốn truyện trình thám có giá trị

Vết tay trên trần

(Quảng đời ly-kỳ của chàng Kỳ-Phái)
của PHẠM-CAO-CỦNG

140 trang, giá 0\$45

(0\$50 cả cước) Riêng các bạn đọc Phòng Hóa không phải chịu cước; gửi 0\$45 tem cho nhà Xuất-Bản Mai-Linh 60-62, P. Doumer Haiphong

7, Vieux Marché - Lanoui

BÌNH HỌ

Bình họ là bình rất nguy hiểm, ban đầu họ giò không điều trị thành chứng ho lao. Người có bình không lựa thuốc hay mà dùng, thì nguy hiểm cho người bình lâm. Như:

thuốc ho BẮC-BƯU

Từ Nam ra Bắc, ai cũng công nhận là một thứ thuốc hết sức hay. — Trị bình họ thần hiệu vô cùng, uống vào trong 10 phút đồng hồ thấy hạ đám, hết ngứa cổ, trong mình rất dễ chịu, nội ngàu hết ho. Hiệu thuốc này có cầu chứng tại Tôn và khắp cả Đông-Pháp, có hơn 600 nhà Đại-lý bán. Các chứng ho, như là ho phong, ho gió, ho cảm, ho siêng, dày bã ho máu, ho đậm nhiều, ho đến nỗi khan tiếng, dùng đến thuốc này thì qui ngàu sẽ khen tặng vô cùng, và mới rõ lời tôi nói là đúng với sự thật. Cố gởi bán khắp nơi. Giá mỗi gói 0\$10. Các nhà buôn có bán, mua sỉ lời nhiều, do:

nhà thuốc NHÀNH-MAI

298, PAUL BLANCHY — TÂN-ĐỊNH

Hanoi: do nơi Nguyễn-vân-Đức 11 rue des Caisses

Huế: Viễn-Đế, 11 quai de la Suisse

Prompenh: Huynh-Trí, 15 rue Ohier

Vientiane: Lê-xuân-Mai (Áu-Ba)

Vinh: Vĩnh-hưng-Tường, 77 rue Sarraut.

Chuyên Ta, chuyên Tàu

Hai Bà đánh giặc giá 1 xu, là chuyện hai Bà họ Trung đánh Tàu, Nguyễn-Tú-Siêu soạn rất hay, lại có hình vẽ đẹp, 16 trang lớn, vài ngày ra một cuốn.

Lịch-sử Vợ Ba Đề-Thám mưu-trí rei-rang vô cùng, Thám nhở có người vợ này mà nổi tiếng « Kiệt-hiệu » đã treo bộ, dày 96 trang, giá 0\$10.

24 người anh-hùng cứu quốc dày 544 trang lớn, bìa đẹp, giá 1\$20.

Tue 24 người anh-hùng cứu quốc dày 160 trang lớn, giá 0\$40.

Tiền Hán diễn nghĩa chuyện Bá-Công, Hạng-Vũ hay vô cùng, dày 653 trang lớn, bìa đẹp, giá 1\$30.

Đông-Chu Liệt-Quốc diễn nghĩa hay hơn Tam-quốc dày linh 2000 trang, giá 1\$50

Mua buôn, mua lẻ tho, mandat để cho nhà xuất-bán:

Nhà in Nhật-Nam 102 hàng Gai Hanoi
(Có gởi Contre rembent trước phí người mua chịu)

THẬP LẬP KIM ĐÂN

TRỊ ĐAU DA DÀY — PHÒNG TÍCH
Ăn không tiêu, Dày da bụng, Đầy hơi,
Hay ợ Q-chua, Sôi bụng, Đau bụng, Đau ưng. Tíc ngực... — nhẹ 2, 3 ve, nặng g
4, 5 ve LÀ KHỎI HẦM, — mỗi ve to 0\$035

BẢO HÒA DƯỢC PHÒNG

32 RUE DU PONT EN BOIS
(phố cầu gỗ) HANOI

Đại-lý: Haiphong MAI-LINH 60, 62

Paul Doumer — Vinh SINH-HUY 59

Maréchal Foch — Hué KIM-SANH

Dược-Cục, My-loi, Cau Hai, gare (Hué)

Hadong MINH-HUNG 64 R. Ng. hữu Đỗ

đa đầu

Tất cả những cái kẽ trên cũng không đủ
tùm chỗ ông nán lòng hay bớt cái tinh
thich du lịch. Từ trước đến nay ông đã
di chơi, thi từ giờ đến lúc chết, ông cũng
sẽ di du lịch như xưa. Rồi đây khi ông chết
và giả sử chết ở nhà ông, thì tất một khoản
trong chúc thư để lại, ông sẽ yêu cầu đem
xác mình sang chôn tận bên Tàu. Lại sao
thế? Vì làm như vậy là ý ông muốn rồi,
vì chết mà cũng còn được đi du lịch một
lần nữa.

Paris Soir — Paris.
T. A. dịch.



Ở Huế sắp có trường Trung học

Huế — Chính phủ Nam triều định hết vụ hè
này sẽ lập một trường Trung học ở Huế lấy tên
là « Lycée Khải Định ».

Trường Quốc học sẽ chia một nửa làm
« Lycée ».

Năm thứ nhất sẽ tuyển 40 sinh viên vào học

30 —

7 —

Ông giám đốc nhà Học-chinh miền Trung sẽ
viết giấy ra Hanoi tuyển học trò trường Trung
học Bảo hộ vào học năm thứ hai và thứ ba.

Khuyến khích học sinh

Chính phủ sẽ lập cho các học sinh các trường
Trung học bản xứ một kỳ thi chung. Kỳ thi này
sẽ mở cho các lớp năm thứ 4 bậc Cao đẳng
tiểu học, năm thứ hai bậc Trung học và năm
thứ ba bậc Trung học.

Các đầu bài thi sẽ lựa chọn theo chương trình
của mỗi lớp.

Hạ giá xe điện

và bỏ đường Yên-phụ — Kim Liên

Hanoi. — Sở xe điện đã xin hạ giá xe từ
4 xu xuống 3 xu và xin bỏ đường xe điện Yên

phụ — Kim-liên vì đường này không có lợi cho
công ty.

Chế độ thuốc láo mới

Theo chế độ mới mà chính phủ sắp cho thi
hành thì các người trong thuốc láo đều bắt buộc
phải khai: 1.) Số đất rộng để trồng thuốc
(phải khai ngay khi bắt đầu trồng). 2.) Số sản
xuất của ruộng đất (phải khai khi hái thuốc
xong). Số thuốc luân chuyển.

Những điều khai này phải trình Chưởng ba
trong làng để họ vào sổ. Các người chưa thuốc
cũng phải có sổ sách. Lý trưởng có quyền cấp
giấy thông hành tạm thời cho người có thuốc
láo mang tới nhà Doan.

Thuế rượu năm 1936

Công quỹ Đông dương năm 1936 sẽ chia một
phần thuế rượu ta cho quỹ các miền như sau
này:

Miền Bắc	34.24\$
Miền Trung	14.262\$
Miền Nam	36.719\$
Cao mèn	13.329\$

Nhật mang quân thêm sang Hoa bắc

Thượng-hải.— Gần đây, Nhật cho thêm
quân sang đóng ở miền Bắc Trung hoa. Chính
phủ Trung hoa hết sức phản đối. Đáp lại thư
phản đối của Tàu Nhật lấy điều ước Quyền phi
năm 1901 ra dẫn chứng, tuyên bố rằng vì quân
cộng sản còn tung hoành ở mặt Hoa bắc nên
Nhật phải cho thêm quân sang để phòng bị, chứ
không có ý sâm phạm lãnh thổ của Tàu.

Học sinh Tàu lại biểu tình bài Nhật

Thiên-lân.— 2000 học sinh và thợ thuyền
vừa biểu tình, họ la hò đánh Nhật. Họ đã gửi
đến tòa xã trưởng Thiên-lân một bức thư tố
cáo việc Nhật tăng quân lực ở Hoa bắc.

Hoàng-đế Hailé Héllassié sang Anh

Jérusalem 24 mai.— Ông Négus đã rời Pa-

lestine đi Anh-cát-lợi. Hoàng-đế phải cam đoan

không hành động bài Ý ở đất Anh.

Ông có đem theo 173 hòn vàng từ Ethiopia

đi và sẽ gửi ở ngân hàng của chính phủ Anh.

LE TEMPS VOUS ATTAQUE COTY VOUS DÉFEND

Pour rester
— jeune —



Pour plaisir
toujours

Son traitement de Beauté, moderne
complet, rapide, simple,
efficace

10 minutes le matin.

10 minutes le soir.

AGENTS :

L. RONDON & C° LTD

18, Bd Dong-Khanh, Hanoi

FUNDZIE JAP

OU NE FUMEZ PAS

Le paquet vert 0\$06

TÌM THẤY CUA

Người ta sống ở đời không gì sung-sướng bằng được khỏe mạnh luôn, người đang có bệnh, hoặc thân thể yếu đuối, được thuốc hay, khỏi bệnh, khỏe mạnh, tức cũng như là đã mất của mà lại tìm thấy, sự sung sướng kẽ sao cho xiết, tiền của để tim, thuốc hay khó kiếm, dung thuốc không phải đường, không những là không khỏi bệnh mà lại còn hại cho thân thể nữa. Bởi vậy, bản hiệu chế ra thứ rượu « Cáp-Ké Hồ-Cốt » là một thứ rượu thuốc của bản hiệu đã từng nghiên cứu trong hơn 20 năm chuyên dụng cao hồ-cốt, cáp-ke, xương bim-bip, sâm, nhung, kỳ, quế thường hảo hàng chế ra, bất kỳ nam, phu, lão, ấu, ai đã dùng qua, cũng công nhận rằng thứ rượu này rất là kinh nghiệm. Nhà Đoàn đã khám nghiệm thử rượu này đúng vệ sinh, ngày 11 Mars 1935 đã cho phép bán liều chế tạo ra để bán. Thứ rượu « Cáp-Ké Hồ-Cốt » này chuyên trị các bệnh : Đau ống, đau bà, trung phong, méo móm, bản thân bất lợi, đau ống, đau xương, đau bụng, đau bụng kinh niêm, đau trĩ, đau xuyên ra sau lưng, sau vai, phong tê, thử thấp. Đau ống : liệt dương, phai thận, tinh khí, bất cờ. Đau bà sán hòn Dân bà, côn gái : Kinh nguyệt bất điều khí hư, huyết hư, sinh ra xanh xao gây yếu, gân đèn ngày kín hở đau bụng, chóng mặt : dung thứ rượu này thì được béo tốt khỏe mạnh. Đau ống thi trắng dương cường khí, dân bà thi kinh điều, điều, huyết tốt, thai sinh giải, dân bà mới đẻ uống một chai, thi đổi máu xanh sinh máu tốt, trông thấy đỏ dâng gay thật rát là thần hiệu, các quý khách ai có dùng qua mới biết, bản hiệu không dám nói sai.

Giá bán mỗi chai lớn 01.80 là \$1.80 — Chai nhỏ

01.40 là 1.00 — Chai nhỏ 01.20 là 0.50.

Sáng một chén, tối một chén, kiêng rượu đồ 2 giờ sẽ uống và kiêng cữ cải rau cải.

QUẢNG-ĐÔNG TỈNH BAO-DA-HOAN kính cáo

Bất cứ các bạn xa gần, ai đã có lòng chiếu cố tới thứ rượu « Cáp-Ké Hồ-Cốt » của bản hiệu viết giấy đến tận hiệu chính Bao-Tam-Chai 13 rue principale Daugau và Rue Thien-Thien 5 rue du Sucré à Hanoi tên phiền gửi rượu lẫn hiệu xin chịu một nửu, cần quy khích chịu một nửu.

TIỀM CHÍNH: Bao-Da-Hoan, Quảng-Đông tỉnh.

Tổng-Đại-lý: Bao-Tam-Chai, 13 phố Chính Đáp-cầu, (13 rue principale).

CÁC CHI-DIỂM: Bao-Nhuận Than, số nhà 5 phố hàng Đường Hanoi. Haiphong : Lâm Sâm Ký nhà số 1 phố hàng Cháo (1 rue Formose). Mỹ Chân Trường, nhà số 88 phố hàng Cót (88 rue Maréchal Pétain). Khang An, nhà số 50 phố Tám gian (50 avenue de Belgique). Nam Định : Hạnh Mậu nhà số 215 phố Khách (215 rue Maréchal Foch) Sơn-tây : Ích Sinh Đường, phố Cửa Tả. Bacninh : Gia Hưng Đường, ngõ rạp hát phố Tiên an. Hoàng hoa y viện, nhà số 200 phố Tiên an. Đầu Hoa y quán nhà số 67 phố Ninh xá. Thanh Bình : Madame Phan Lüng, n° 9. Phố Nguyễn duy Hán Phulang-thuong ; Vĩnh Đồng Thái Thainguyen : Vĩnh Hòa, phố Chợ.

Bản hiệu lại mới mua được 9 bộ xương hổ, 2 bộ xương sơn-dương, 1 bộ xương gấu, nấu thành hòn 60 lạng cao, bán tại tổng Đại-lý của bản hiệu tại phố Chính Đáp-cầu, số nhà 13, giá bán mỗi lạng là 4\$00. Xin mời các quý khách chiếu cố mua giúp cho, bản hiệu xin cam đoan rằng cao thật, nếu các quý khách dùng không được công hiệu gửi trả lại, bản hiệu xin trả lại tiền.

BAO-DA-HOAN CHỦ-NHÂN KÌNH-CÁO

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT KIỆM mở vào ngày 28 MAI 1936
Chủ tọa : Ông Bruno, Dự kiễn : Các ông Ly Cú, Trinh dinh Thanh

7487	Cách thức số 2 — Bộ số 144 đã xổ trúng	
13139	Ông Nguyễn Xuân Văn giáo học ở Phan ly châm Phanri.	1.000 \$ 00
12060	Bà Dỗ Hưng, 51 đường Brodeurs ở Thanh hóa.	1.00 \$ 00
6094	Cô Lê Thị Tốt, con bà Trần Thị Hai ở Lợi bình nhan Tân an	500 \$ 00
	Ông Poune ving Sao, 26 Phố Hàng Ngang Hanoi.	50 \$ 00
2802	Cách thức số 3 — Bộ số 823 đã xổ trúng	
	Ông Hoàng thúc Soach, 55 đường Auvergne Vịnh.	250 \$ 00
	Xổ số chia tiền lời — Số tiền chia là : 290\$50	
	Phiếu trúng ra là phiếu 500\$00 không đóng tiền tháng, nên 2 phiếu sau đây, được hưởng số tiền lời đã nói trên:	
462	Ông Dặng-định Chuong thợ kỹ số Thương chính Mui ne được.	145 \$ 25
464	Cô Jeanne Didier, số 3, đường Général Raffensel (Hàng Chuối) Hanoi	145 \$ 25
25651	Cách thức số 5 — Xổ số hoàn vốn gấp bội	
	Phiếu đóng tiền trễ quá một tháng, nên không được hưởng quyền lợi về cuộc xổ số này.	
21210	Cách thức số 5 — Hoàn nguyên vốn — Bộ số 628	
5423A	Ông Pierre Chaillot ở Phố Pavie Cao bằng.	1.000 \$ 00
10401B	— Đăng đình Khan Trường học Faifoo.	500 \$ 00
496A	— Nguyễn Hữu Giác, Hướng chủ ở Mỹ phong Mytho	500 \$ 00
78.6A	— Nhóm văn Tài buôn bán ở Rạch dao Cholon.	200 \$ 0
33721	— Huỳnh Văn Linh, buôn bán ở Mỹ An hàng Cai tau thương.	200 \$ 00
17958A	— Nguyễn Ngọc Tú ở Rạch Giá.	200 \$ 00
	Phiếu này đóng tiền trễ quá một tháng, nên không được hưởng quyền lợi về cuộc xổ số trên đây.	
	Cách thức số 5 — Xổ số miễn góp — Bộ số 514 xổ trúng	
	Giá bán lại	VỐN PHIẾU
28941	Bà Phạm thị Lai, 69 Phố Testard ở Saigon.	512\$00
10749	Ông H. ýnh phuộc Lâm, Cadastre Hông ngũ.	536.00
1 806A	— Đăng văn Sĩ, số 2 Phố Cordonnier Haiduong.	108.00
2.780	Xổ số phụ thêm — Trả tiền lời cho phiếu số 5	
	Ông Dương Văn Hiền, 72 đường Paul Blachy Saigon.	1.000 \$ 00

Số tiền hoàn vốn gấp bội cho phiếu số 5 về tháng Juin là 5.000\$00 và mở vào ngày thứ hai 29 Juin tại hội quán Saigon.

Imprimerie Tân-Dân, Hanoi

ĐỘC GIÀ HÃY COI CHÙM

NHUNG THÚ THUỐC NHÀM TRỊ BÌNH PHONG-TÌNH NƠI TRÊN TRỜI DƯỚI ĐẤT MÀ KHÔNG CÓ HIẾU GIẢM HẾT

Vậy ai đã lỡ dùng rồi mà chưa chắc là rút tuyệt nọc Nghĩa là trước kia đã có đau bình phong tình, như: Lâu, Tiêm-la, Cốt-khí, Hột-xoài, Giang-mai... v.v. dùng đủ thứ thuốc đến nay chưa chắc là rút tuyệt nọc, trong mình còn nhức mỏi, tiêu tiện bón uất, nếu để lâu sanh ra tê bại và nhiều chứng bệnh rất ghê gớm, mau dùng thuốc

Sưu-độc bá-ứng hoàn

hiệu ÔNG TIỀN trong ít ngày sẽ thấy trong mình được nhẹ nhàng nước tiểu có giày có nhợt, hoặc dục như nước gạo... đó là nọc độc hay còn ăn trong mình bị thuốc tống lôi ra, phải ràng dùng cho thường sẽ hết rút.

Bệnh đòn bà

Có nhiều người bị gốc độc bình phong-tình của đòn ông sang qua, nay đau mai mạnh huyêt trắng ra đầm đìa, lộn mủ lộn máu, hồi tanh khó chịu, lâm trường là đau Tứ-cung là Bạch-dái, dùng thuốc hết tiền mà bệnh vẫn còn mang đến nỗi phải thiệt mạng, vậy phải dùng thuốc

Sưu-độc bá-ứng hoàn

hiệu ÔNG TIỀN mới hết được.

Bệnh con nít

Bị gốc độc của cha mẹ di truyền, may còn sống sót được mình mày ghê chốc, u nhọt lở lói cùng mình mau dùng thuốc SUU-ĐỘC BÁ-UNG HOÀN hiệu ÔNG TIỀN hết sức công hiệu. Chúng tôi dám nói quả quyết và làm cam đoan ngoài thuốc SUU-ĐỘC BÁ-UNG HOÀN hiệu ÔNG TIỀN ra chưa chắc có thứ thuốc nào trị được tận gốc, tuyệt nọc các chứng bệnh phong-tình.

ĐẠI CỤC ÔNG TIỀN DƯ'O'C PHÒNG

68 RUE DU PAPIER — TÉL. 188, HANOI

SUCCURSALES :

HANOI a) 38 Phố Huế — b) 57 Hàng Lồng — HAIPHONG 79 P. Doumer — BẮC-NINH Rue Tiên An — HÀ-DÔNG 19 Hà Văn — BẮC-GIANG Avenue de la Gare DÁP-CẦU Rue principale — NAMDINH 77 Maréchal Foch — YÊN-BÁY Avenue de la Gare

IDEO

Về phần nhà Máy thời có đủ các khí-cụ để in hâu ngài các thứ giày má, sô sách về buôn bán, hoặc in việc tư. Xin ngài dên thương lượng cùng chúng tôi.

Về phần nhà bán Sách thời sẵn lòng để ngài biết những sách mới xuất-bán. Xin ngài cứ hỏi bán kệ các sách mới.

Về phần nhà bán Giấy-Bút thời có đủ các thứ cần dùng về bàn giày, kê ra nhiêu nhất ở xứ Đông-Pháp; hơn ba nghìn thứ, hàng tốt, giá phái chăng.

VIỄN-ĐÔNG-ÂN-DƯ'ÖNG

Bán đủ các thứ sách vở giày bút.

HAIPHONG — 28, Rue Paul-Bert — HANOI

Le Gérant : Nguyễn-tường-Tam